

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH LAI CHÂU NĂM 2015

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
I	Lĩnh vực thanh tra												
1	Nguyễn Long An	15/8/1988	Nam	Kinh	Thanh Liêm - Hà Nam	Nguyễn Bình - Cao Bằng	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kinh tế tài nguyên và môi trường	Kinh tế tài nguyên và môi trường			
2	Nguyễn Thị Anh	15/01/1993	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Điện Biên - Lai Châu	Điện Biên - tỉnh Điện Biên	Đại học	Luật kinh tế	Luật kinh tế			
3	Phùng Thế Đạt	16/10/1986	Nam	Kinh	Phú Xuyên - Hà Nội	Phú Xuyên - Hà Nội	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng			
4	Mai Thị Diệu	08/10/1991	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Đại học	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp công nghiệp			
5	Tông Thị Phương Dung	28/12/1989	Nữ	Thái	Tuần Giáo - Điện Biên	Tuần Giáo - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
6	Hoàng Minh Dũng	15/7/1988	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Công nghệ kỹ thuật giao thông	Xây dựng cầu đường bộ			
7	Hoàng Văn Dương	20/5/1989	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật xây dựng			
8	Nguyễn Thị Duyên	13/4/1986	Nữ	Kinh	Vũ Thư - Thái Bình	Vũ Thư - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
9	Tông Văn Giót	02/11/1982	Nam	Thái	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Dân tộc thiểu số		
10	Lò Văn Hải	26/6/1982	Nam	Thái	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
11	Bùi Thị Hằng	01/9/1983	Nữ	Kinh	Trần yên - Yên Bái	Trần yên - Yên Bái	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
12	Trần Quang Hào	04/4/1992	Nam	Kinh	Hà Trung - Thanh Hóa	Hà Trung - Thanh Hóa	Hà Trung - Thanh Hóa	Đại học	Kế toán	Kế toán			

TT	Họ và tên SƠ	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
	Phạm Thị Hòa	03/3/1990	Nữ	Kinh	Thạch Hà - Hà Tĩnh	Thạch Hà - Hà Tĩnh	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
14	Nguyễn Thị Nguyệt Hoài	29/10/1989	Nữ	Kinh	Kim Thành - Hải Dương	Kim Thành - Hải Dương	Kim Thành - Hải Dương	Đại học	Xây dựng Cầu - Đường	Xây dựng cơ sở hạ tầng			
15	Trần Thái Học	01/08/1990	Nam	Giáy	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kinh tế Tài nguyên và môi trường	Kinh tế Tài nguyên và môi trường	Dân tộc thiểu số		
16	Hoàng Xuân Hội	05/11/1983	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Xây dựng			
17	Hồ Thị Hồng	01/12/1993	Nữ	Kinh	Cầm Thủy - Thanh Hóa	Cầm Thủy - Thanh Hóa	Cầm Thủy - Thanh Hóa	Đại học	Kế toán	Kế toán kiểm toán			
18	Trần Thị Huệ	26/11/1990	Nữ	Thổ	Nam Sách - Hải Dương	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
19	Trần Xuân Hùng	11/3/1986	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp			
20	Lò Thu Hường	15/12/1991	Nữ	Thái	Tam Đường - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính công	Dân tộc thiểu số		
21	Ngô Văn Hường	15/5/1984	Nam	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Kỹ thuật Công trình xây dựng			
22	Nguyễn Thị Lan Hương	27/05/1993	Nữ	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Ý Yên - Nam Định	Ý Yên - Nam Định	Đại học	Kế toán	Kế toán			
23	Bùi Quang Huy	05/9/1991	Nam	Kinh	Lục Ngạn - Bắc Giang	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật xây dựng			
24	Mai Thị Khuyến	21/01/1989	Nữ	Kinh	Thanh Miện - Hải Dương	Thanh Miện - Hải Dương	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
25	Nguyễn Thị La	15/7/1989	Nữ	Kinh	Tiền Hải - Thái Bình	Tiền Hải - Thái Bình	Tiền Hải - Thái Bình	Đại học	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp			
26	Bùi Tuấn Linh	24/9/1990	Nam	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Tài Chính	Tài Chính			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
27	Thảo A Lu	08/12/1991	Nam	Mông	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Dân tộc thiểu số		
28	Như Quỳnh Nga	22/02/1989	Nữ	Kinh	Bình Giang - Hải Dương	Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
29	Lê Thị Ngoan	15/7/1987	Nữ	Kinh	Ứng Hòa - Hà Nội	Ứng Hòa - Hà Nội	Ứng Hòa - Hà Nội	Đại học	Luật	Luật			
30	Khiếu Bích Ngọc	14/02/1993	Nữ	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
31	Nguyễn Thị Nhân	01/4/1991	Nữ	Kinh	Khoái Châu - Hưng Yên	Hưng Yên	Khoái Châu - Hưng Yên	Đại học	Hành chính học	Quản lý tài chính công			
32	Nguyễn Thị Phương	02/12/1992	Nữ	Kinh	Ân Thi - Hưng Yên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp			
33	Đỗ Phú Quyết	30/4/1983	Nam	Kinh	Mỹ Đức - Hà Nội	Mỹ Đức - Hà Nội	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	KT Công trình - Xây dựng DD & CN	Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Con thương binh		
34	Nguyễn Văn Tân	07/7/1991	Nam	Kinh	Trực Ninh - Nam Định	Trực Ninh - Nam Định	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Xây dựng cầu đường	Xây dựng cầu đường			
35	Lò Văn Thắng	13/12/1991	Nam	Thái	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Dân tộc thiểu số		
36	Vũ Thị Thảo	05/8/1989	Nữ	Kinh	Nga Sơn - Thanh Hóa	Nga Sơn - Thanh Hóa	Nga Sơn - Thanh Hóa	Đại học	Kinh tế Tài nguyên và môi trường	Kinh tế Tài nguyên và môi trường			
37	Nguyễn Thị Diệu Thúy	20/12/1991	Nữ	Kinh	Chương Mỹ - Hà Nội	Điện Biên - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
38	Nguyễn Việt Tiếp	04/01/1983	Nam	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng			
39	Ngô Thị Quỳnh Trang	15/3/1991	Nữ	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Mường Lay - Điện Biên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán			
40	Nguyễn Thị Trang	23/02/1993	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			

TT	Họ và tên SƠ	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
41	Phạm Thị Kiều Trang	29/8/1991	Nữ	Kinh	Thanh Liêm - Hà Nam	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kiểm toán			
42	Đào Văn Trường	28/01/1990	Nam	Thái	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Dân tộc thiểu số		
43	Phạm Thị Thanh Vân	01/02/1985	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	TP Vinh - Nghệ An	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
44	Trần Đình Việt	15/5/1989	Nam	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Bảo Thắng - Lào Cai	Bảo Thắng - Lào Cai	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Kỹ thuật Công trình xây dựng			
II	Lĩnh vực Tư pháp												
1	Phạm Thanh Bình	22/03/1987	Nam	Kinh	Kiên Xương - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
2	Võ Văn Bình	30/11/1992	Nam	Kinh	Yên Thành - Nghệ An	Tân Kỳ - Nghệ An	Tân Kỳ - Nghệ An	Đại học	Hành chính học	Thanh tra			
3	Nguyễn Thị Ngọc Châm	20/01/1993	Nữ	Kinh	Trần Yên - Yên Bái	Trần Yên - Yên Bái	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
4	Âu Thị Chiên	07/8/1989	Nữ	Tày	Lục Yên - Yên Bái	Lục Yên - Yên Bái	Lục Yên - Yên Bái	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
5	Ma A Chinh	05/7/1992	Nam	Mông	Bắc Hà - Lào Cai	Mường Lay - Điện Biên	Nậm Pồ - Điện Biên	Đại học	Quản lý nhà nước	Quản lý công	Dân tộc thiểu số		
6	Nguyễn Thị Cúc	16/3/1991	Nữ	Mường	Cầm Thủy - Thanh Hóa	Cầm Thủy - Thanh Hóa	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
7	Nguyễn Văn Đang	02/4/1986	Nam	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Đại học	Luật	Luật			
8	Mùa A Dênh	20/8/1987	Nam	Mông	Mường La - Sơn La	Mường La - Sơn La	Mai Sơn - Sơn La	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
9	Đỗ Thế Dũng	24/02/1986	Nam	Kinh	Nho Quan - Ninh Bình	Điện Biên - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
10	Đào Thị Thu Hà	17/10/1993	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
11	Nguyễn Mạnh Hà	01/09/1989	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
12	Lê Thị Quý Hạnh	23/02/1993	Nữ	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
13	Nguyễn Bá Hậu	23/02/1986	Nam	Kinh	Quỳnh Lưu - Nghệ An	Quỳnh Lưu - Nghệ An	Quỳnh Lưu - Nghệ An	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
14	Nguyễn Trung Hiếu	20/12/1992	Nam	Thái	Tuy Phước - Bình Định	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
15	Trịnh Văn Hiếu	03/9/1991	Nam	Kinh	Cẩm Thủy - Thanh Hóa	Cẩm Thủy - Thanh Hóa	Cẩm Thủy - Thanh Hóa	Đại học	Luật	Luật học	Con Thương binh		
16	Thái Thị Hoa	15/03/1991	Nữ	Kinh	Diễn Châu - Nghệ An	Diễn Châu - Nghệ An	Diễn Châu - Nghệ An	Đại học	Luật	Luật			
17	Vũ Thị Hoài	26/8/1992	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước về kinh tế			
18	Hoàng Thị Hồng	10/12/1991	Nữ	Thái	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
19	Hoàng Thị Mai Huệ	20/4/1992	Nữ	Tày	Na Rì - Bắc Kạn	Na Rì - Bắc Kạn	Na Rì - Bắc Kạn	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
20	Nguyễn Huy Hòa Hưng	16/10/1991	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
21	Nguyễn Thị Huyền	15/7/1989	Nữ	Mường	Cẩm Thủy - Thanh Hóa	Cẩm Thủy - Thanh Hóa	Cẩm Thủy - Thanh Hóa	Đại học	Hành chính học	Hành chính học	Dân tộc thiểu số		
22	Hoàng Văn Lã	18/6/1991	Nam	Kinh	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
23	Phạm Tùng Lâm	16/7/1992	Nữ	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Mù Cang Chải - Yên Bái	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
24	Ngô Thị Liên	23/6/1993	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Luật học	Kinh tế lao động			
25	Sùng Gas.ông	20/4/1990	Nam	Mông	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
26	Phạm Thị Trà My	10/12/1993	Nữ	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước			
27	Hoàng Văn Nguyên	18/11/1990	Nam	Kinh	Đồng Hưng - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
28	Sùng A Nhà	15/12/1983	Nam	Mông	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Đại học	Luật kinh tế	Luật kinh tế	Dân tộc thiểu số		
29	Nguyễn Thị Phương	10/03/1988	Nữ	Kinh	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Hậu Lộc - Thanh Hóa	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Hành chính học	Hành chính học	Con Thương binh		
30	Nguyễn Minh Quân	30/10/1988	Nam	Kinh	Xuân Trường - Nam Định	Xuân Trường - Nam Định	Xuân Trường - Nam Định	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
31	Cầm Thị Sen	18/10/1991	Nữ	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
32	Lô Văn Sơn	03/02/1989	Nam	Thái	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
33	Thùng Văn Thánh	06/9/1987	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
34	Ma Thị Thương	23/02/1992	Nữ	Tày	Hàm Yên - Tuyên Quang	Hàm Yên - Tuyên Quang	Hàm Yên - Tuyên Quang	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
35	Hồ Thị Thu Thủy	10/3/1985	Nữ	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Mù Cang Chải - Yên Bái	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
36	Ma Thị Thủy	28/10/1993	Nữ	Tày	Định Hóa - Thái Nguyên	Định Hóa - Thái Nguyên	Định Hóa - Thái Nguyên	Đại học	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước	Dân tộc thiểu số		
37	Nguyễn Thanh Tiến	14/7/1993	Nam	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Duy Tiên - Hà Nam	Duy Tiên - Hà Nam	Đại học	Luật	Luật			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
38	Đặng Thị Thu Trang	17/01/1989	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	Tứ Kỳ - Hải Dương	Đại học	Luật	Luật			
39	Điền Thị Trang	02/5/1986	Nữ	Thái	Mường Lay - Điện Biên	Mường Lay - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Luật kinh tế	Luật kinh tế	Dân tộc thiểu số		
40	Nguyễn Thị Thu Trang	25/8/1993	Nữ	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
41	Nguyễn Duy Trung	01/9/1992	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
42	Nguyễn Văn Tuấn	02/9/1986	Nam	Kinh	Xuân Trường - Nam Định	Xuân Trường - Nam Định	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
43	Nguyễn Văn Tuất	08/12/1982	Nam	Kinh	Phủ Bình - Thái Nguyên	Phủ Bình - Thái Nguyên	Phủ Bình - Thái Nguyên	Đại học	Luật	Luật			
44	Hoàng Thị Tuyền	26/6/1987	Nữ	Kinh	Phủ Bình - Thái Nguyên	Phủ Bình - Thái Nguyên	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
45	Trần Văn Tuyền	28/4/1985	Nam	Kinh	Thuận Thành - Bắc Ninh	Thuận Thành - Bắc Ninh	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Luật Kinh tế	Luật Kinh tế			
46	Đồng Sĩ Viên	13/7/1987	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
47	Đỗ Thị Yên	20/9/1992	Nữ	Kinh	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Đại học	Luật	Luật			
III	Lĩnh vực Ngoại vụ												
1	Vùi Nguyễn Hạnh Chi	12/8/1990	Nữ	Giấy	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
2	Nguyễn Thị Thu Hồng	29/7/1991	Nữ	Kinh	Tiền Hải - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
3	Đinh Thị Bích Phương	18/12/1991	Nữ	Kinh	Nho Quan - Ninh Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
4	Trần Quốc Thành	19/09/1991	Nam	Kinh	Bình Lục - Hà Nam	Thân Uyên - Lao Cai	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
5	Đỗ Thị Huyền Trang	12/3/1993	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
IV	Lĩnh vực dân tộc												
1	Thùng Văn Chiến	30/8/1990	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Dân tộc thiểu số		
2	Bùi Hoàng Điệp	02/10/1984	Nam	Kinh	Diễn Châu - Nghệ An	Diễn Châu - Nghệ An	Diễn Châu - Nghệ An	Đại học	Xây dựng dân dụng - công nghiệp	Xây dựng dân dụng - công nghiệp	Con Thương binh		
3	Lê Xuân Hiến	25/3/1991	Nam	Kinh	Cẩm Thủy - Thanh Hóa	Cẩm Thủy - Thanh Hóa	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Khoa học máy tính	Công nghệ thông tin - WEB			
4	Phạm Văn Hoàng	02/9/1990	Nam	Kinh	Mỹ Đức - Hà Nội	Thị trấn Nông trường - Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
5	Cao Thị Ngân	07/01/1986	Nữ	Kinh	Diễn Châu - Nghệ An	Nghĩa Đàn - Nghệ An	Thanh Chương - Nghệ An	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
6	Trịnh Công Sơn	08/01/1985	Nam	Kinh	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
7	Vàng Kim Trô	26/5/1989	Nam	Mông	Thuận Châu - Sơn La	Thuận Châu - Sơn La	Thuận Châu - Sơn La	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Dân tộc thiểu số		
V	Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông												
1	Bùi Thị Phương Chi	05/01/1989	Nữ	Kinh	Mai Sơn - Sơn La	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Báo Chí	Báo Chí			
2	Đinh Thị Đông	24/11/1991	Nữ	Kinh	Nho Quan - Ninh Bình	Nho Quan - Ninh Bình	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Báo Chí	Phát thanh			
3	Nguyễn Thị Hồng	12/9/1992	Nữ	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Báo chí	Báo chí			
4	Phan Thị Hồng Nhâm	05/11/1992	Nữ	Kinh	Yên Thành - Nghệ An	Anh Sơn - Nghệ An	Anh Sơn - Nghệ An	Đại học	Báo chí	Báo ảnh			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
5	Nguyễn Thị Nhân	20/12/1987	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			
6	Đào Thị Huyền Trang	26/7/1993	Nữ	Tây	Đại Từ - Thái Nguyên	Đại Từ - Thái Nguyên	Đại Từ - Thái Nguyên	Đại học	Báo chí	Báo chí	Dân tộc thiểu số		
7	Bùi Thị Vân	02/4/1989	Nữ	Kinh	Ninh Giang - Hải Dương	Ninh Giang - Hải Dương	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Báo chí	Báo chí			
VI	Lĩnh vực Văn hóa Thể thao và Du lịch												
1	Phùng A Anh	05/6/1992	Nam	Mông	Trạm Tấu - Yên Bái	Trạm Tấu - Yên Bái	Trạm Tấu - Yên Bái	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
2	Hàng A Chu	07/10/1983	Nam	Mông	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Đại học	Quản lý văn hóa	Quản lý văn hóa	Dân tộc thiểu số		
3	Mai Thị Duyên	06/4/1993	Nữ	Kinh	Yên Mô - Ninh Bình	Yên Mô - Ninh Bình	Yên Mô - Ninh Bình	Đại học	Luật kinh tế	Luật kinh tế			
4	Đinh Thị Hà	23/11/1992	Nữ	Mường	Thanh Sơn - Phú Thọ	Thanh Sơn - Phú Thọ	Thanh Sơn - Phú Thọ	Đại học	Quan hệ công chúng	Quan hệ công chúng	Dân tộc thiểu số		
5	Nguyễn Ngọc Hoàng	07/3/1987	Nam	Kinh	Ba Vì - Hà Nội	Ba Vì - Hà Nội	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản lý văn hóa	Quản lý văn hóa			
6	Lý A Khá	02/3/1989	Nam	Mông	Tuần Giáo - Điện Biên	Tuần Giáo - Điện Biên	Tuần Giáo - Điện Biên	Đại học	Quan hệ công chúng	Quan hệ công chúng	Dân tộc thiểu số		
7	Bùi Quốc Khánh	01/11/1977	Nam	Kinh	Hoàng Mai - Hà Nội	Hoàng Mai - Hà Nội	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Bảo tồn bảo tàng	Bảo tồn bảo tàng			
8	Vương Thị Huyền Loan	22/02/1992	Nữ	Kinh	Nam Thanh - Hải Dương	Nam Thanh - Hải Dương	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Quan hệ công chúng	Quan hệ công chúng			
9	Chử Lê Thiên Lý	25/10/1992	Nữ	Kinh	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Quan hệ công chúng	Quan hệ công chúng			
10	Vàng Thị Nga	06/8/1992	Nữ	Thái	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Quan hệ công chúng	Quan hệ công chúng	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
11	Trần Đức Ngọc	30/10/1979	Nam	Kinh	Kiên Xương - Thái Bình	Điện Biên - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Xây dựng dân dụng - công nghiệp	Xây dựng dân dụng - công nghiệp			
12	Nguyễn Thị Nữ	01/12/1984	Nữ	Mường	Cầm Thủy - Thanh Hóa	Cầm Thủy - Thanh Hóa	Nậm Nhùn - Lai Châu	Cao đẳng	Quản lý văn hóa	Quản lý văn hóa	Dân tộc thiểu số		
13	Hà Văn Thuận	10/4/1989	Nam	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Quan hệ công chúng	Quan hệ công chúng	Dân tộc thiểu số		
14	Hà Huy Tuấn	03/7/1987	Nam	Tày	Na Rì - Bắc Kạn	Na Rì - Bắc Kạn	Na Rì - Bắc Kạn	Đại học	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	Dân tộc thiểu số		
VII Lĩnh vực Văn thư Lưu trữ													
1	Đoàn Văn Châu	19/6/1995	Nam	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Trung cấp	Hành chính Văn thư	Hành chính Văn thư			
2	Cừ A Hùng	29/12/1986	Nam	Mông	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Trung cấp	Văn thư Hành Chính	Văn thư - Hành Chính	Dân tộc thiểu số		
3	Nguyễn Thị Hương	12/6/1992	Nữ	Mường	Nho Quan - Ninh Bình	Nho Quan - Ninh Bình	Nậm Nhùn - Lai Châu	Trung cấp	Văn thư - Lưu trữ	Văn thư - Lưu trữ	Dân tộc thiểu số		
4	Lê Thị Huyền	01/4/1989	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	Đại học	Kế toán	Kế toán - Kiểm toán			
5	Hoàng Trung Kiên	26/3/1993	Nam	Nùng	Lục Yên - Yên Bái	Lục Yên - Yên Bái	Lục Yên - Yên Bái	Trung cấp	Hành chính Văn thư	Hành chính Văn thư	Dân tộc thiểu số		
6	Nguyễn Văn Lợi	01/9/1988	Nam	Kinh	Chương Mỹ - Hà Nội	Chương Mỹ - Hà Nội	Chương Mỹ - Hà Nội	Đại học	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng	Cơ người hưởng chính sách như thương binh		
7	Hoàng Thị Ninh	06/4/1993	Nữ	Tày	Lục Yên - Yên Bái	Lục Yên - Yên Bái	Lục Yên - Yên Bái	Cao đẳng	Văn thư - Lưu trữ	Văn thư - Lưu trữ	Dân tộc thiểu số		
8	Lò Thị Ôn	02/03/1993	Nữ	Lự	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao Đẳng	Quản trị Văn phòng	Quản trị Văn phòng	Dân tộc thiểu số		
9	Lê Thị Phương Thảo	29/3/1991	Nữ	Kinh	Thành phố Thanh Hóa - Thanh Hóa	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao đẳng	Lưu trữ học	Lưu trữ học			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
10	Vàng Thị Thảo	4/5/8/1995	Nữ	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Trung cấp	Hành chính Văn thư	Hành chính Văn thư	Dân tộc thiểu số		
11	Lương Văn Thúc	12/12/1990	Nam	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Cao đẳng	Quản trị văn phòng - Lưu trữ học	Quản trị văn phòng - Lưu trữ học	Dân tộc thiểu số		
12	Lê Xuân Hòa	06/7/1993	Nam	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Trung cấp	Hành chính Văn thư	Hành chính Văn thư			
13	Trần Thu Trang	21/5/1991	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Mường Lay - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao đẳng	Lưu trữ học	Lưu trữ học			
14	Lương Thị Tuyết	12/03/1991	Nữ	Kinh	An Lão - Hải Phòng	Bảo Thắng - Lào Cai	Bảo Thắng - Lào Cai	Cao Đẳng	Lưu trữ học	Lưu trữ học			
15	Giàng A Văng	20/11/1987	Nam	Mông	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Trung cấp	Văn thư - Hành chính	Văn thư - Hành chính	Dân tộc thiểu số		
VIII					Lĩnh vực Lao động Thương binh và Xã hội								
1	Tần A Chấn	23/01/1985	Nam	Dao	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
2	Đặng Khánh Chi	30/6/1989	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
3	Lò Văn Chính	01/7/1985	Nam	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
4	Lò Văn Chung	20/8/1990	Nam	Kinh	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
5	Hạng A Đình	24/01/1986	Nam	Mông	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
6	Trần Minh Đức	24/01/1988	Nam	Kinh	Bình Lục - Hà Nam	Bình Lục - Hà Nam	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực			
7	Nguyễn Thị Dung	27/12/1993	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
8	Hồ Thị Thanh Huyền	23/9/1993	Nữ	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội			
9	Hoàng Văn Khuyên	20/11/1985	Nam	Thái	Tuần Giáo - Điện Biên	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
10	Cung Thị Liễu	25/10/1988	Nữ	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	Tràng Định - Lạng Sơn	Tràng Định - Lạng Sơn	Đại học	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	Dân tộc thiểu số		
11	La Thị Linh	01/4/1987	Nữ	Thái	Quỳnh Nhai - Sơn La	Quỳnh Nhai - Sơn La	Quỳnh Nhai - Sơn La	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
12	Vàng Seo Lù	18/4/1985	Nam	Mông	Sí Ma Cai - Lào Cai	Bắc Hà - Hoàng Liên Sơn	Sí Ma Cai - Lào Cai	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
13	Vàng Văn Minh	09/10/1985	Nam	Thái	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Thạc sĩ	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
14	Triệu Thị Mùi	30/9/1988	Nữ	Kinh	Phù Ninh - Phú Thọ	Phù Ninh - Phú Thọ	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
15	Đỗ Thị Quỳnh Nga	11/9/1992	Nữ	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực			
16	Lò Văn Nga	17/11/1982	Nam	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
17	Lý Thị Ngoan	01/05/1992	Nữ	Dao	Bảo Yên - Lào Cai	Bảo Yên - Lào Cai	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
18	Lý Thị Phen	04/8/1992	Nữ	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
19	Tòng Văn Quý	18/11/1991	Nam	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
20	Lý Thị Thắm	05/6/1992	Nữ	Thái	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
21	Lò Văn Thắng	13/01/1986	Nam	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
22	Nguyễn Thị Diên	08/11/1988	Nữ	Kinh	Vũ Thư - Thái Bình	Vũ Thư - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội			
23	Lò Văn Thuận	10/09/1989	Nam	Thái	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
24	Vũ Thị Thơm	06/12/1990	Nữ	Kinh	Vĩnh Lạc - Vĩnh Phúc	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực			
25	Nguyễn Thị Thanh Thủy	06/01/1984	Nữ	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Sin Hồ - Lai Châu	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội			
26	Lò Văn Toán	24/3/1984	Nam	Thái	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Dân tộc thiểu số		
27	Nguyễn Thị Thu Trang	21/7/1989	Nữ	Kinh	Thủy Nguyên - Hải Phòng	Tuần Giáo - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực			
28	Bùi Văn Trung	06/9/1988	Nam	Kinh	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
29	Phạm Thị Bảo Yến	08/8/1990	Nữ	Kinh	Nghĩa Hưng - Nam Định	Nghĩa Hưng - Nam Định	Nghĩa Hưng - Nam Định	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội			
IX	Lĩnh vực nội vụ												
1	Lò Văn An	19/4/1993	Nam	Thái	Tân Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Dân tộc thiểu số		
2	Nguyễn Đức Anh	21/4/1992	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
3	Nguyễn Quang Chắt	12/02/1981	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Đại học	Trắc địa	Trắc địa			
4	Lò Văn Chung	28/5/1991	Nam	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Triết học	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Dân tộc thiểu số		
5	Hoàng Văn Cường	15/8/1989	Nam	Nùng	Hà Quảng - Cao Bằng	Hà Quảng - Cao Bằng	Hà Quảng - Cao Bằng	Đại học	Triết học	Triết học	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
6	Đào Trọng Đăng	25/12/1991	Nam	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
7	Vàng Seo D	04/9/1990	Nam	Mông	Sì Ma Cai - Lào Cai	Bảo Yên - Lào Cai	Bảo Yên - Lào Cai	Đại học	Hành chính học	Hành chính học	Dân tộc thiểu số		
8	Lò Văn Định	12/3/1993	Nam	Thái	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Khoa học quản lý	Quản lý nguồn nhân lực	Dân tộc thiểu số		
9	Trần Ngọc Đức	10/8/1993	Nam	Kinh	Đức Thọ - Hà Tĩnh	Đức Thọ - Hà Tĩnh	Đức Thọ - Hà Tĩnh	Đại học	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước			
10	Lê Xuân Dũng	10/10/1981	Nam	Kinh	Thanh Chương - Nghệ An	Thanh Chương - Nghệ An	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Con thương binh		
11	Lê Thị Kim Dung	02/9/1991	Nữ	Kinh	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Đại học	Khoa học Quản lý	Quản lý nguồn nhân lực			
12	Đào Thị Thu Hà	20/7/1993	Nữ	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Bảo hiểm	Bảo hiểm			
13	Nguyễn Thu Hằng	16/12/1993	Nữ	Kinh	Thanh Miện - Hải Dương	Hạ Long - Quảng Ninh	Hạ Long - Quảng Ninh	Đại học	Luật	Luật kinh doanh			
14	Lê Thị Hiền	07/01/1993	Nữ	Kinh	Thạch Thành - Thanh Hóa	Thạch Thành - Thanh Hóa	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
15	Đặng Huy Hoàng	06/6/1990	Nam	Kinh	Trực Ninh - Nam Định	Trực Ninh - Nam Định	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực			
16	Lương Thượng Kôn	30/01/1992	Nam	Tày	Bảo Yên - Lào Cai	Bảo Yên - Lào Cai	Bảo Yên - Lào Cai	Đại học	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước	Dân tộc thiểu số		
17	Nguyễn Thị Huệ	28/6/1992	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
18	Đỗ Thị Hưng	20/01/1987	Nữ	Kinh	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Hậu Lộc - Thanh Hóa	TP Lai Châu - Lai Châu	Thạc sĩ	Triết học	Mỹ học - Đạo đức học			
19	Nguyễn Nam Hưng	10/8/1987	Nam	Kinh	Gia Viễn - Ninh Bình	Chi Linh - Hải Dương	Chi Linh - Hải Dương	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
20	Phùng Thị Thanh Hương	19/6/1991	Nữ	Kinh	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Đại học	Quản lý đất đai	Đại chính môi trường			
21	Hoàng Thị Hương	02/6/1991	Nữ	Kinh	Diễn Châu - Nghệ An	Diễn Châu - Nghệ An	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội			
22	Tạ Thị Hương	21/8/1992	Nữ	Kinh	Ứng Hòa - Hà Nội	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Đại học	Hành chính học	Hành chính học			
23	Giảng A Lữ	06/7/1981	Nam	Mông	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Hành chính học	Hành chính học	Dân tộc thiểu số		
24	Đoàn Hoàng Mai	07/12/1990	Nữ	Tày	Quốc Oai - Hà Nội	Văn Chấn - Yên Bái	TP Yên Bái - Yên Bái	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Con thương binh; Dân tộc thiểu số		
25	Vũ Thị Mai	23/7/1990	Nữ	Kinh	Ân Thi - Hưng Yên	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Đại học	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực			
26	Nguyễn Kim Ngân	20/8/1991	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Hành chính học	Quản lý và tổ chức nhân sự			
27	Lò Thị Nghiễn	01/7/1992	Nữ	Thái	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Triết học	Triết học	Dân tộc thiểu số		
28	Bùi Duy Ngọc	01/4/1992	Nam	Kinh	Thanh Ba - Phú Thọ	Thanh Ba - Phú Thọ	Thanh Ba - Phú Thọ	Đại học	Hành chính học	QLNN về Đô thị			
29	Lê Thị Bích Nguyệt	17/10/1985	Nữ	Kinh	Mỹ Đức - Hà Nội	Mỹ Đức - Hà Nội	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
30	Nguyễn Thị Nguyệt	20/10/1989	Nữ	Kinh	Tiên Lãng - Hải Phòng	Tiên Lãng - Hải Phòng	Tiên Lãng - Hải Phòng	Thạc sĩ	Triết học	Triết học			
31	Sùng A Phòng	08/02/1987	Nam	Mông	Tuần Giáo - Điện Biên	Tuần Giáo - Điện Biên	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Hành chính học	Hành chính học	Dân tộc thiểu số		
32	Trần Thị Thanh Tâm	01/12/1991	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Uông Bí - Quảng Ninh	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
33	Đỗ Ngọc Tân	15/03/1987	Nam	Kinh	Việt Trì - Phú Thọ	Mường Tè - Lai Châu	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
34	Đoàn Thị Thảo	17/6/1991	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
35	Nông Thị Thảo	19/3/1991	Nữ	Giáy	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Dân tộc thiểu số		
36	Phạm Văn Thiện	11/01/1988	Nam	Kinh	Gia Bình - Bắc Ninh	Yên Thế - Bắc Giang	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	công nghệ thông tin			
37	Vũ Thị Thu	03/7/1990	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực			
38	Nguyễn Thị Thuận	06/3/1993	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
39	Lương Văn Thương	02/5/1990	Nam	Thái	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Hành chính học	Quản lý và tổ chức nhân sự	Dân tộc thiểu số		
40	Lê Thị Trang	22/3/1992	Nữ	Kinh	Hải Hậu - Nam Định	Tuần Giáo - Điện Biên	Mường Ảng - Điện Biên	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
41	Nguyễn Xuân Trường	05/05/1992	Nam	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Duy Tiên - Hà Nam	Duy Tiên - Hà Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
42	Hoàng Ngọc Tú	12/5/1992	Nam	Tày	Lục Yên - Yên Bái	Lục Yên - Yên Bái	Lục Yên - Yên Bái	Đại học	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước	Dân tộc thiểu số		
43	Phan Quốc Việt	02/10/1987	Nam	Kinh	Kim Sơn - Ninh Bình	Kim Sơn - Ninh Bình	Huyện KonPLong - tỉnh KonTum	Đại học	Trắc địa	Kỹ Thuật trắc địa bản đồ			
44	Nguyễn Văn Vững	30/9/1990	Nam	Kinh	Ứng Hòa - Hà Nội	Ứng Hòa - Hà Nội	Ứng Hòa - Hà Nội	Đại học	Bảo hiểm	Bảo hiểm			
45	Tào Văn Xanh	06/7/1990	Nam	Lự	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Quản lý nhà nước	Quản lý nhà nước	Dân tộc thiểu số		
46	Tạ Thị Yến	08/5/1989	Nữ	Kinh	Tiên Lữ - Hưng Yên	Tiên Lữ - Hưng Yên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Hành chính học	Hành chính học			
X	Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường												

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
1	Sầm Hải Bắc	09/11/1992	Nam	Tày	Hàm Yên - Tuyên Quang	Hàm Yên - Tuyên Quang	Hàm Yên - Tuyên Quang	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Dân tộc thiểu số		
2	Hoàng Văn Cường	28/11/1990	Nam	Kinh	Cầm Khê - Phú Thọ	Cầm Khê - Phú Thọ	Cầm Khê - Phú Thọ	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
3	Bùi Quang Đạo	05/10/1991	Nam	Kinh	Trần yên - Yên Bái	Trần yên - Yên Bái	Tp Yên Bái - tỉnh Yên Bái	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
4	Giảng A Dính	20/5/1990	Nam	Mông	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ	Địa chính	Dân tộc thiểu số		
5	Vương Văn Đương	09/11/1989	Nam	Kinh	Lục Nam - Bắc Giang	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Địa chất	Địa chất			
6	Nguyễn Thị Dương	19/09/1991	Nữ	Kinh	Đô Lương - Thái Bình	Đô Lương - Thái Bình	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			
7	Nguyễn Trường Giang	06/9/1991	Nam	Kinh	Mê Linh - Hà Nội	Mê Linh - Hà Nội	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ	Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ			
8	Phạm Đức Hải	30/6/1993	Nam	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
9	Trần Văn Hải	22/9/1992	Nam	Kinh	Thanh Chương - Nghệ An	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật			
10	Nguyễn Thị Phương Hảo	09/6/1989	Nữ	Kinh	Cầm Khê - Phú Thọ	Cầm Khê - Phú Thọ	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ	Địa chính			
11	Bản Thị Hòa	11/4/1993	Nữ	Dao	Đồng Hỷ - Thái Nguyên	Đồng Hỷ - Thái Nguyên	Đồng Hỷ - Thái Nguyên	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Dân tộc thiểu số		
12	Đỗ Lệ Huê	05/9/1988	Nữ	Kinh	Vũ Thư - Thái bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
13	Ngô Văn Hưng	08/02/1989	Nam	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ	Đại chính			
14	Ngô Thị Hương	15/8/1993	Nữ	Kinh	Nghĩa Hưng - Nam Định	Nghĩa Hưng - Nam Định	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
15	Vũ Hải Hương	20/7/1993	Nam	Kinh	Yên Mỹ - Hưng Yên	Yên Mỹ - Hưng Yên	Yên Mỹ - Hưng Yên	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
16	Tống Thị Huyền	18/4/1992	Nữ	Thái	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Địa chính môi trường	Dân tộc thiểu số		
17	Lê Phương Kiên	06/10/1989	Nam	Kinh	Yên Thành - Nghệ An	Yên Thành - Nghệ An	Yên Thành - Nghệ An	Đại học	Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ	Địa chính	Con bệnh binh		
18	Đàm Thị Lan	14/6/1990	Nữ	Kinh	Quảng Trạch - Quảng Bình	Quảng Trạch - Quảng Bình	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Đại học	Quản lý đất đai	Địa chính			
19	Trần Thị Lan	01/01/1988	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Quản lý Đất đai	Quản lý Đất đai			
20	Trương Quỳnh Liên	19/6/1990	Nữ	Giáy	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Dân tộc thiểu số		
21	Lò Thị Long	06/8/1993	Nữ	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Dân tộc thiểu số		
22	Tào Văn Long	27/6/1986	Nam	Thái	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Dân tộc thiểu số		
23	Tạ Thị Mai	20/10/1991	Nữ	Kinh	Quốc Oai - Hà Nội	Quốc Oai - Hà Nội	Quốc Oai - Hà Nội	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
24	Nguyễn Tiến Mạnh	04/03/1989	Nam	Kinh	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Đại học	Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ	Trắc địa mô - công trình			
25	Vũ Thanh Nga	19/8/1989	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị doanh nghiệp thương mại			
26	Lê Thị Minh Nguyệt	16/12/1991	Nữ	Kinh	TP Thanh Hóa - Thanh Hóa	TP Thanh Hóa - Thanh Hóa	TP Thanh Hóa - Thanh Hóa	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			
27	Nguyễn Thị Nguyệt	20/7/1992	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Đại học	Kỹ thuật Địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật			
28	Giảng Thị Nhung	09/7/1984	Nữ	Thái	Mường Lay - Điện Biên	Mường Lay - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
29	Phạm Thị Lan Phương	01/08/1989	Nữ	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Quản lý Đất đai	Quản lý Đất đai	Dân tộc thiểu số		
30	Nguyễn Tiến Quang	06/02/1992	Nam	Kinh	Thanh Chương - Nghệ An	Thanh Chương - Nghệ An	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Con thương binh		
31	Nguyễn Ngọc Quý	17/10/1993	Nam	Kinh	Đồng Hưng - Thái Bình	Đồng Hưng - Thái Bình	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Luật thương mại			
32	Đinh Bá Tân	10/8/1993	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
33	Hoàng Bá Thắng	27/8/1991	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
34	Hà Hồng Thanh	18/9/1993	Nam	Kinh	Ninh Giang - Hải Dương	Ninh Giang - Hải Dương	Ninh Giang - Hải Dương	Đại học	Quản lý đất đai	Địa chính môi trường			
35	Nguyễn Trung Thành	22/11/1991	Nam	Kinh	Tiền Hải - Thái Bình	Tiền Hải - Thái Bình	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật địa chất	Đại chất dầu khí			
36	Trần Phương Thảo	18/05/1992	Nữ	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Mường Tè - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Khoa học đất	Khoa học đất			
37	Đồng Thanh Thế	25/3/1990	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng và môi trường	Dân tộc thiểu số		
38	Phan Văn Thuận	22/11/1978	Nam	Kinh	Yên Mỹ - Hưng Yên	Yên Mỹ - Hưng Yên	Thành phố Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Đại học Nông nghiệp I			
39	Đỗ Thị Trang	06/8/1993	Nữ	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Con thương binh		
40	Đoàn Ngọc Từ	04/7/1986	Nam	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Thạc sĩ Đại học	Xây dựng công trình thủy Công trình thủy lợi	Xây dựng công trình thủy Công trình thủy lợi	Con thương binh		
41	Lưu Lý Tuấn	10/11/1991	Nam	Hoa	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
42	Nguyễn Quang Vũ	20/12/1991	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Đại học	Kỹ thuật Địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật			
XI	Lĩnh vực Văn phòng HĐND và UBND												
1	Nguyễn Thị Bắc	06/7/1991	Nữ	Kinh	Quảng Xương - Thanh Hóa	Quảng Xương - Thanh Hóa	Như Thanh - Thanh Hóa	Đại học	Quản trị kinh doanh	Thương mại quốc tế			
2	Phu Hờ Cà	27/8/1992	Nam	Hà Nhi	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Dân tộc thiểu số		
3	Nguyễn Hữu Chung	25/12/1990	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp			
4	Giảng Thành Công	03/08/1990	Nam	H'mông	Tuần Giáo - Điện Biên	Tuần Giáo - Điện Biên	Tuần Giáo - Điện Biên	Đại học	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
5	Vân Văn Điệp	19/9/1991	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Dân tộc thiểu số		
6	Nguyễn Minh Đức	15/9/1985	Nam	Kinh	Thanh Chương - Nghệ An	Thanh Chương - Nghệ An	Thanh Chương - Nghệ An	Đại học	Cấp thoát nước	Cấp thoát nước	Con bệnh binh		
7	Đỗ Trọng Hải	03/09/1985	Nam	Kinh	Triệu Sơn - Thanh Hóa	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật điện tử, truyền thông	Kỹ thuật điện tử, truyền thông			
8	Trần Mạnh Hòa	20/8/1988	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp			
9	Nguyễn Thị Hoài	08/6/1991	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị doanh nghiệp	Con thương binh		
10	Phạm Thị Huế	05/12/1991	Nữ	Kinh	Vinh Bảo - Hải Phòng	Kiến Thụy - Hải Phòng	Vinh Bảo - Hải Phòng	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			
11	Nguyễn Vương Thu Hương	17/7/1992	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Sin Hồ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			
12	Má A Kỳ	04/8/1989	Nam	Mông	TP Lai Châu - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Chi chú
13	Nguyễn Thị Diệu Anh	02/02/1991	Nữ	Kinh	Trực Ninh - Nam Định	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			
14	Đỗ Thị Luyến	02/9/1989	Nữ	Kinh	Tiên Lãng - Hải Phòng	Tiên Lãng - Hải Phòng	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
15	Đỗ Ngọc Khánh Ly	23/10/1991	Nữ	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	TP Lai Châu - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
16	Nguyễn Thị Hải Lý	06/06/1992	Nữ	Kinh	Đan Phượng - Hà Nội	Đan Phượng - Hà Nội	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Chính trị học	Quản lý văn hóa - tư tưởng			
17	Lê Minh Ngọc	24/11/1983	Nam	Kinh	Đồng Hỷ - Thái Nguyên	Đồng Hỷ - Thái Nguyên	Đồng Hỷ - Thái Nguyên	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm	Con người hoạt động kháng chiến nhiệm chất độc hóa học		
18	Nguyễn Thị Tố Như	06/7/1989	Nữ	Kinh	TP Thái Bình - Thái Bình	TP Thái Bình - Thái Bình	TP Thái Bình - Thái Bình	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Ngân hàng thương mại			
19	Nguyễn Văn Phúc	04/06/1991	Nam	Kinh	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
20	Hà Hồng Quân	18/02/1990	Nam	Kinh	Nho Quan - Ninh Bình	Nho Quan - Ninh Bình	Nậm Pồ - Điện Biên	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			
21	Nguyễn Toàn Thắng	02/5/1991	Nam	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Duy Tiên - Hà Nam	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế đầu tư			
22	Phùng Bá Quyết Thắng	16/02/1987	Nam	Kinh	Cẩm Khê - Phú Thọ	Vinh Phúc	Bắc Yên - Sơn La	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
23	Nguyễn Ngọc Thành	07/11/1988	Nam	Kinh	Đồng Hưng - Thái Bình	Mường Lay - Điện Biên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
24	Lương Thị Thu Thảo	09/02/1992	Nữ	Thái	Điện Biên - Điện Biên	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật	Dân tộc thiểu số		
25	Hà Văn Thiệt	15/10/1991	Nam	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Dân tộc thiểu số		
26	Trần Xuân Thoại	19/05/1990	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
27	Nguyễn Thị Hoàng Thương	16/8/1991	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế đầu tư			
28	Nguyễn Văn Trường	04/12/1982	Nam	Kinh	Tiên Lãng - Hải Phòng	Tiên Lãng - Hải Phòng	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
29	Nguyễn Diệu Thúy	22/06/1993	Nữ	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế đầu tư			
30	Nguyễn Hải Tiếp	07/4/1991	Nam	Kinh	Tiên Lữ - Hưng Yên	Tiên Lữ - Hưng Yên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			
31	Hoàng Thị Quỳnh Trang	04/11/1990	Nữ	Kinh	Đông Sơn - Thanh Hóa	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ phần mềm			
32	Lục Thị Thủy Trang	22/11/1992	Nữ	Nùng	Na Ri - Bắc Kạn	Na Ri - Bắc Kạn	Na Ri - Bắc Kạn	Đại học	Kinh tế	Kinh tế đầu tư	Dân tộc thiểu số		
33	Nguyễn Thanh Tùng	24/3/1991	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kinh tế và Thương mại	Kinh tế và Thương mại			
34	Trần Đức Tuyển	14/12/1983	Nam	Kinh	Bình Lục - Hà Nam	Bình Lục - Hà Nam	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế đầu tư			
35	Trần Quốc Vương	02/10/1990	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Sìn Hồ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin			
36	Nguyễn Khắc Vượng	12/3/1988	Nam	Kinh	Tam Đảo - Vĩnh Phúc	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Luật	Luật			
37	Phạm Thị Hoàng Yến	15/9/1993	Nữ	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			
XII	Lĩnh vực Lâm nghiệp - Kiểm lâm												
1	Hồ Thị Chi	30/5/1991	Nữ	Thái	Nậm Nhùn - Lai Châu	Nậm Nhùn - Lai Châu	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Lâm nghiệp xã hội	Lâm nghiệp xã hội	Dân tộc thiểu số		
2	Trần Kim Chi	13/9/1984	Nữ	Kinh	Trần Yên - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
3	Lò Văn Cường	08/08/1993	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Mường so - Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Lâm sinh	Lâm sinh	Dân tộc thiểu số		
4	Trần Mạnh Cường	17/10/1990	Nam	Kinh	Sông Lô - Vĩnh Phúc	Sông Lô - Vĩnh Phúc	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Lâm nghiệp	Lâm nghiệp			
5	Lý A Dia	01/9/1990	Nam	Mông	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Dân tộc thiểu số		
6	Nguyễn Thế Điện	04/08/1987	Nam	Kinh	Thuận Thành - Bắc Ninh	Thuận Thành - Bắc Ninh	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Lâm học	Lâm học			
7	Phạm Hiền Dịu	10/07/1990	Nữ	Kinh	Đồng Hưng - Thái Bình	Đồng Hưng - Thái Bình	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Lâm sinh	Lâm sinh			
8	Ma Tiến Đức	01/3/1993	Nam	Tày	Hàm Yên - Tuyên Quang	Hàm Yên - Tuyên Quang	Hàm Yên - Tuyên Quang	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Dân tộc thiểu số		
9	Hoàng Kim Giang	24/7/1991	Nam	Tày	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Dân tộc thiểu số		
10	Lương Thị Giót	02/11/1990	Nữ	Thái	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Dân tộc thiểu số		
11	Nguyễn Văn Hùng	21/9/1993	Nam	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng	Quản lý tài nguyên rừng			
12	Phan Văn Hùng	07/5/1993	Nam	Kinh	Hồng Lĩnh - Hà Tĩnh	Hồng Lĩnh - Hà Tĩnh	Hồng Lĩnh - Hà Tĩnh	Đại học	Lâm sinh	Lâm sinh			
13	Vàng Thị Hương	23/8/1991	Nữ	Giáy	TP Lai Châu - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Dân tộc thiểu số		
14	Nguyễn Văn Huy	04/10/1983	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Trung cấp	Quản lý tài nguyên rừng	Quản lý tài nguyên rừng		Bằng lái xe hạng C	
15	Hoàng Kim Huy	05/5/1992	Nam	Kinh	Quỳnh Lưu - Nghệ An	Quỳnh Lưu - Nghệ An	Quỳnh Lưu - Nghệ An	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng và Môi trường			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
16	Hồ Văn Khu	01/01/1989	Nam	Mông	Mù Căng Chải - Yên Bái	Mù Căng Chải - Yên Bái	Tân Uyên - Lai Châu	Trung cấp	Quản lý tài nguyên rừng	Quản lý bảo vệ rừng	Dân tộc thiểu số	Bảng lái xe hạng C	
17	Chào A Khua	14/5/1990	Nam	Mông	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Đại học	Lâm sinh	Lâm sinh	Dân tộc thiểu số		
18	Kiều Thị Lan	10/01/1993	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Lâm nghiệp	Lâm nghiệp			
19	Nguyễn Thùy Linh	16/06/1990	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Lâm sinh	Lâm sinh	Con thương binh		
20	Phan Thành Luân	18/01/1991	Nam	Kinh	Xuân Trường - Nam Định	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường			
21	Hoàng Đình Mừng	07/01/1990	Nam	Kinh	Đông Sơn - Thanh Hóa	Đông Sơn - Thanh Hóa	Đông Sơn - Thanh Hóa	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường			
22	Đào Thị Ngân	01/7/1993	Nữ	Kinh	Ninh Giang - Hải Dương	Ninh Giang - Hải Dương	Ninh Giang - Hải Dương	Đại học	Bảo hiểm	Bảo hiểm			
23	Tổng Văn Nghi	19/4/1992	Nam	Thái	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Dân tộc thiểu số		
24	Đỗ Hồng Nhung	12/7/1993	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Bảo hiểm	Bảo hiểm			
25	Nguyễn Thị Nụ	20/04/1991	Nữ	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Lý Nhân - Hà Nam	Lý Nhân - Hà Nam	Đại học	Lâm học	Lâm học			
26	Thảo A Páo	03/7/1990	Nam	Mông	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Lâm sinh	Lâm sinh	Dân tộc thiểu số		
27	Lê Văn Phượng	05/9/1986	Nam	Kinh	Thọ Xuân - Thanh Hóa	Thọ Xuân - Thanh Hóa	Thọ Xuân - Thanh Hóa	Đại học	Lâm học	Lâm học			
28	Pờ Xú Po	15/08/1993	Nam	Hà Nhi	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng	Quản lý tài nguyên rừng	Dân tộc thiểu số		

	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
29	Vàng Văn Sang	13/10/1992	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Dân tộc thiểu số		
30	Lò Văn Sĩ	04/10/1990	Nam	Thái	Quỳnh Nhai - Sơn La	Thuận Châu - Sơn La	Quỳnh Nhai - Sơn La	Đại học	Lâm sinh	Lâm sinh	Dân tộc thiểu số		
31	Nguyễn Đức Tài	10/02/1993	Nam	Kinh	Thọ Xuân - Thanh Hóa	Thọ Xuân - Thanh Hóa	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường			
32	Vũ Thị Tâm	31/7/1991	Nữ	Kinh	Hải Hậu - Nam Định	Hải Hậu - Nam Định	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Lâm học	Lâm học			
33	Ngô Thị Thắm	20/10/1993	Nữ	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Dân tộc thiểu số		
34	Lầy Văn Thân	05/09/1992	Nam	Thái	Quỳnh Nhai - Sơn La	Quỳnh Nhai - Sơn La	Quỳnh Nhai - Sơn La	Đại học	Lâm sinh	Lâm sinh	Dân tộc thiểu số		
35	Phạm Văn Thành	29/9/1993	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường			
36	Pờ Thị Thương	21/5/1992	Nữ	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Dân tộc thiểu số		
37	Tạ Văn Thương	07/06/1993	Nam	Kinh	Kiên Xương - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng	Quản lý tài nguyên rừng			
38	Nguyễn Văn Thủy	03/8/1987	Nam	Tày	Na Hang - Tuyên Quang	Na Hang - Tuyên Quang	Na Hang - Tuyên Quang	Đại học	Lâm nghiệp	Lâm nghiệp	Dân tộc thiểu số		
39	Lò Thị Tinh	06/3/1992	Nữ	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Dân tộc thiểu số		
40	Nguyễn Hữu Toàn	11/9/1984	Nam	Kinh	Thịệu Hóa - Thanh Hóa	Điện Biên - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Trung cấp	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường		Bằng lái xe hạng C	
41	Sùng A Trầu	12/4/1988	Nam	Mông	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Đại học	Lâm nghiệp	Lâm nghiệp	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
42	Lò Văn Trường	10/06/1992	Nam	Thái	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Đại học	Lâm sinh	Lâm sinh	Dân tộc thiểu số		
43	Lý Hửu Tư	30/4/1991	Nam	Hà Nhi	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Lâm sinh	Lâm sinh	Dân tộc thiểu số		
44	Đỗ Văn Tuấn	06/8/1991	Nam	Kinh	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Lâm học	Lâm học			
45	Nguyễn Đức Tuấn	20/4/1992	Nam	Kinh	Đồng Hưng - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường			
46	Hà Anh Tuấn	27/03/1980	Nam	Tây	Văn Chấn - Yên Bái	Điện Biên - Điện Biên	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Lâm sinh	Lâm Sinh	Dân tộc thiểu số		
47	Nguyễn Quang Tùng	01/9/1991	Nam	Kinh	Đoan Hùng - Phú Thọ	Đoan Hùng - Phú Thọ	Đoan Hùng - Phú Thọ	Đại học	Lâm nghiệp	Lâm nghiệp			
48	Hoàng Hữu Tuyên	22/10/1982	Nam	Kinh	Cầm Giàng - Hải Dương	Cầm Giàng - Hải Dương	Sin Hồ - Lai Châu	Trung cấp	Quản lý tài nguyên rừng	Quản lý bảo vệ rừng		Bằng lái xe hạng D	
49	Đồng Trọng Tuyển	13/7/1993	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Lâm sinh	Lâm sinh	Dân tộc thiểu số		
50	Lương Thị Tuyết	05/12/1992	Nữ	Thái	Tuần Giáo - Điện Biên	Tuần Giáo - Điện Biên	Tuần Giáo - Điện Biên	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Dân tộc thiểu số		
51	Lò Văn Yên	04/8/1991	Nam	Thái	Mường Lay - Điện Biên	Mường Lay - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Lâm sinh	Lâm sinh	Dân tộc thiểu số		
XIII	Lĩnh vực Quản lý chất lượng												
1	Bùi Văn Bách	01/8/1992	Nam	Kinh	Vụ Bản - Nam Định	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học			
2	Hầu A Cháng	06/5/1990	Nam	Mông	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Nông học	Nông học	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
3	Trần Thành Đạt	21/01/1992	Nam	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học			
4	Vũ Thị Hồng Gấm	24/12/1993	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Khoa học cây trồng	Khoa học cây trồng	Con người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hóa học		
5	Hoàng Thị Hằng	19/8/1992	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Phúc Thọ - Hà Nội	Phúc Thọ - Hà Nội	Đại học	Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học			
6	Vì Thị Hằng	15/05/1990	Nữ	Nùng	Lục Nam - Bắc Giang	Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Nông học	Nông học	Dân tộc thiểu số		
7	Lưu Thị Hiền	14/7/1990	Nữ	Mông	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Nông học	Nông học	Dân tộc thiểu số		
8	Trình Thị Hồng	10/4/1990	Nữ	Kinh	Thọ Xuân - Thanh Hóa	Thọ Xuân - Thanh Hóa	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học			
9	Nguyễn Duy Hùng	11/9/1991	Nam	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Mường Lay - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Khoa học cây trồng	Khoa học cây trồng			
10	Nguyễn Văn Hùng	19/8/1991	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Chăn nuôi - Thú y	Chăn nuôi - Thú y			
11	Trần Thị Hương	13/8/1992	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Khoa học cây trồng	Khoa học cây trồng			
12	Lương Thị Hương	17/10/1990	Nữ	Kinh	An Lão - Hải Phòng	Bảo Thắng - Lào Cai	Bảo Thắng - Lào Cai	Đại học	Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học			
13	Nguyễn Xuân Khánh	18/6/1993	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Đại học	Khoa học cây trồng	Giống cây trồng			
14	Khuất Thị Lan	28/02/1993	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Khoa học cây trồng	Khoa học cây trồng			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
15	Ngô Thị Lan	27/05/1990	Nữ	Kinh	Lâm Thao - Phú Thọ	Lâm Thao - Phú Thọ	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Thú Y	Thú Y			
16	Nguyễn Thị Minh Minh	10/8/1992	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học			
17	Đào Tiến Nam	11/9/1993	Nam	Kinh	Kim Động - Hưng Yên	Mường Lay - Điện Biên	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Khoa học cây trồng	Khoa học cây trồng			
18	Đồng Văn Toàn	10/8/1990	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Nông học	Nông học	Dân tộc thiểu số		
19	Tần A Xoang	17/11/1986	Nam	Dao	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Trồng trọt	Trồng trọt	Dân tộc thiểu số		
XIV	Lĩnh vực Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản												
1	Vũ Huy Hoàng	12/05/1990	Nam	Kinh	Long Biên - Hà Nội	Long Biên - Hà Nội	Long Biên - Hà Nội	Đại học	Nôi trồng thủy sản	Nôi trồng thủy sản			
2	Vũ Thị Nhạn	07/4/1988	Nữ	Kinh	Giao Thủy - Nam Định	Giao Thủy - Nam Định	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Nuôi trồng thủy sản	Nuôi trồng thủy sản			
XV	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật												
1	Bùi Thế Anh	12/12/1993	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Nông nghiệp	Nông nghiệp			
2	Phan Thị Dung	25/11/1989	Nữ	Kinh	Yên Thành - Nghệ An	Yên Thành - Nghệ An	Yên Thành - Nghệ An	Đại học	Khoa học cây trồng	Khoa học cây trồng			
3	Nguyễn Thị Hà	15/8/1998	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Trồng Trọt	Trồng Trọt			
4	Giảng Seo Hòa	20/8/1988	Nam	Mông	Bắc Hà - Lào Cai	Sì Ma Cai - Lào Cai	Sì Ma Cai - Lào Cai	Đại học	Nông học	Nông học	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
5	Nguyễn Thị Kiều Oanh	14/09/1993	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Nông Nghiệp	Nông Nghiệp			
6	Hà Anh Quân	18/6/1993	Nam	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Nông nghiệp	Nông nghiệp	Dân tộc thiểu số		
7	Lường Văn Quý	30/4/1990	Nam	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Nông học	Nông nghiệp	Dân tộc thiểu số		
8	Tần Mí Sinh	22/9/1992	Nữ	Dao	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Khọc học cây trồng	Trồng trọt	Dân tộc thiểu số		
9	Cầm Thái Sơn	20/11/1980	Nam	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Trồng trọt	Trồng trọt	Dân tộc thiểu số		
10	Lò Văn Sơn	28/06/1992	Nam	Thái	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Lai Châu	Huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên	Đại học	Nông học	Nông học	Dân tộc thiểu số		
11	Nguyễn Văn Tăng	11/01/1993	Nam	Kinh	Nam Trực - Nam Định	Than Uyên - Lào Cai	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Trồng Trọt	Trồng Trọt (Khoa học cây trồng)			
12	Phạm Ngọc Thạch	18/01/1982	Nam	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Nông học	Khoa học cây trồng			
13	Nguyễn Duy Tiến	11/02/1991	Nam	Kinh	Hạ Hòa - Phú Thọ	Hạ Hòa - Phú Thọ	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Khoa học cây trồng	Khoa học cây trồng			
14	Nguyễn Xuân Trường	06/6/1993	Nam	Kinh	Xuân Trường - Nam Định	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Khọc học cây trồng	Trồng trọt			
15	Bùi Minh Tuấn	19/5/1991	Nam	Kinh	Ninh Giang - Hải Dương	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Trồng trọt	Trồng trọt			
XVI	Lĩnh vực Thủy lợi												
1	Lê Văn An	26/6/1991	Nam	Kinh	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật xây dựng			
2	Lò Văn Chiến	08/01/1990	Nam	Thái	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Công nghệ xây dựng công trình thủy	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên, ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
3	Nguyễn Văn Hoà	12/01/1986	Nam	Kinh	Yên Thành - Nghệ An	Yên Thành - Nghệ An	Nậm Nhùn - Lai Châu	Thạc sĩ	Xây dựng công trình thủy	Xây dựng công trình thủy		
4	Đỗ Văn Hoàn Hào	02/01/1989	Nam	Kinh	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình	Kỹ thuật xây dựng công trình	Con thương binh	
5	Đào Thị Huệ	12/12/1991	Nữ	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh		
6	Ngô Thị Thu Hường	08/11/1986	Nữ	Kinh	Tp Thái Nguyên - Thái Nguyên	Tp Thái Nguyên - Thái Nguyên	Tp Thái Nguyên - Thái Nguyên	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Kỹ thuật Công trình xây dựng		
7	Nguyễn Tiến Mã	01/5/1990	Nam	Kinh	Mỹ Đức - Hà Nội	Mỹ Đức - Hà Nội	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình thủy		
8	Nguyễn Văn Mạnh	23/6/1990	Nam	Kinh	Yên Bình - Yên Bái	Bảo Yên - Lào Cai	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Tổ chức và quản lý xây dựng		
9	Lò Văn Nội	26/03/1989	Nam	Thái	Tân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật xây dựng	Dân tộc thiểu số	
10	Điền Việt Phương	21/9/1991	Nam	Thái	Nậm Nhùn - Lai Châu	Nậm Nhùn - Lai Châu	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Dân tộc thiểu số	
11	Điền Văn Quý	08/8/1989	Nam	Thái	Mường Lay - Điện Biên	Mường Lay - Điện Biên	Mường Lay - Điện Biên	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng	Dân tộc thiểu số	
12	Nguyễn Văn Soái	10/6/1981	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng	Bộ đội xuất ngũ	
13	Hoàng Văn Thái	23/8/1990	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng		
14	Nguyễn Tiến Thành	26/07/1989	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Đại học	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Công nghệ kỹ thuật xây dựng		
15	Trần Văn Thành	15/01/1988	Nam	Kinh	Kiên Xương - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng	Quân nhân xuất ngũ	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
16	Nguyễn Thị Thu	18/6/1991	Nữ	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			
17	Bùi Minh Tiến	20/02/1984	Nam	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Đại học	Công trình thủy lợi	Công trình thủy lợi			
18	Nguyễn Thành Trung	17/10/1992	Nam	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình thủy			
19	Phạm Anh Tuấn	21/10/1992	Nam	Kinh	Nam Trực - Nam Định	Nam Trực - Nam Định	Nam Trực - Nam Định	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình dân dụng và công nghiệp			
20	Đèo Duy Tùng	01/8/1991	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Dân tộc thiểu số		
21	Trần Văn Vinh	10/11/1988	Nam	Kinh	Thọ Xuân - Thanh Hóa	Thọ Xuân - Thanh Hóa	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng			
XVII					Lĩnh vực Phát triển nông thôn								
1	Trần Ngọc An	20/6/1991	Nữ	Kinh	Vũ Thư - Thái Bình	Văn Chấn - Yên Bái	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế nông nghiệp			
2	Đỗ Thảo Anh	26/9/1991	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế nông nghiệp			
3	Nguyễn Tuấn Anh	18/9/1991	Nam	Kinh	Việt Trì - Phú Thọ	Phong Châu - Vĩnh Phú	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Lâm học	Lâm học			
4	Vàng Văn Bun	12/06/1992	Nam	Lự	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Khuyến nông	Khuyến nông	Dân tộc thiểu số		
5	Khánh A Chính	03/6/1988	Nam	Mông	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Nông lâm kết hợp	Nông lâm kết hợp	Dân tộc thiểu số		
6	Sùng Thị Dao	20/8/1992	Nữ	Mông	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế nông nghiệp	Dân tộc thiểu số		
7	Quảng Văn Đồi	07/6/1992	Nam	Thái	Tuần Giáo - Điện Biên	Tuần Giáo - Điện Biên	Tuần Giáo - Điện Biên	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế nông nghiệp	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
8	Nguyễn Văn Đồng	20/7/1992	Nam	Kinh	Đô Lương - Nghệ An	Đô Lương - Nghệ An	Đô Lương - Nghệ An	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
9	Phạm Thị Thu Hà	06/07/1993	Nữ	Kinh	Kinh Môn - Hải Dương	Điện Biên - Lai Châu	Huyện Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Phát triển nông thôn	Phát triển nông thôn			
10	Trần Thị Hà	29/01/1985	Nữ	Kinh	Yên Khánh - Ninh Bình	Yên Khánh - Ninh Bình	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế nông nghiệp			
11	Trương Thị Thu Hiền	21/10/1993	Nữ	Kinh	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Đại học	Bảo vệ thực vật	Bảo vệ thực vật			
12	Hoàng Ngọc Hiệu	09/3/1989	Nam	Kinh	Yên Bình - Yên Bái	Yên Bình - Yên Bái	Yên Bình - Yên Bái	Đại học	Nông lâm kết hợp	Nông lâm kết hợp			
13	Nguyễn Bá Hoàng	21/01/1986	Nam	Kinh	Yên Thành - Nghệ An	Yên Thành - Nghệ An	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Khuyến nông - Phát triển nông thôn	Khuyến nông - Phát triển			
14	Bùi Văn Hùng	22/02/1988	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Nông lâm kết hợp	Nông lâm kết hợp			
15	Nguyễn Trọng Hường	18/01/1985	Nam	Kinh	Xuân Trường - Nam Định	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Trồng trọt	Trồng trọt			
16	Nguyễn Thị Huyền	07/10/1993	Nữ	Kinh	Nam Trực - Nam Định	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Phát triển nông thôn	Phát triển nông thôn			
17	Nguyễn Quốc Khánh	06/12/1992	Nam	Kinh	Lâm Thao - Phú Thọ	Lâm Thao - Phú Thọ	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế nông nghiệp			
18	Nguyễn Thị Ngọc Linh	02/8/1992	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai			
19	Vàng Văn Linh	29/10/1992	Nam	Giáy	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế nông nghiệp	Dân tộc thiểu số		
20	Lương Tuấn Long	22/3/1978	Nam	Tày	Bảo Yên - Lào Cai	Bảo Yên - Lào Cai	Mường Khương - Lào Cai	Đại học	Nông lâm kết hợp	Nông lâm kết hợp	Dân tộc thiểu số		
21	Nguyễn Thị Mai	14/10/1992	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Khuyến nông	Khuyến nông			

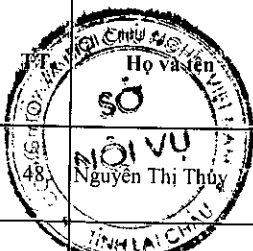
TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
22	Đinh Thị Mỹ	16/12/1990	Nữ	Kinh	Yên Mô - Ninh Bình	Yên Mô - Ninh Bình	Yên Mô - Ninh Bình	Đại học	Phát triển nông thôn	Phát triển nông thôn			
23	Tân Chín Pháo	24/5/1992	Nam	Dao	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Bảo vệ thực vật	Bảo vệ thực vật	Dân tộc thiểu số		
24	Nguyễn Hải Phòng	11/10/1989	Nam	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Phúc Thọ - Hà Nội	Phúc Thọ - Hà Nội	Đại học	Khuyến nông và PTNT	Khuyến nông			
25	Vàng Thị Phòng	02/02/1991	Nữ	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Bảo vệ thực vật	Bảo vệ thực vật	Dân tộc thiểu số		
26	Giàng A Sang	01/3/1993	Nam	Mông	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Lâm nghiệp	Nông Lâm kết hợp	Dân tộc thiểu số		
27	Cà Văn Thân	29/11/1991	Nam	Thái	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế nông nghiệp	Dân tộc thiểu số		
28	Ninh Thị Thanh	03/5/1988	Nữ	Kinh	Yên Mô - Ninh Bình	Yên Mô - Ninh Bình	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Phát triển nông thôn và khuyến nông	Phát triển nông thôn và khuyến nông			
29	Phạm Thị Thúy	16/10/1993	Nữ	Kinh	Vinh Bảo - Hải Phòng	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Nông Nghiệp	Nông Nghiệp			
30	Bùi Minh Tuấn	04/10/1991	Nữ	Kinh	Lục Ngạn - Bắc Giang	Lục Ngạn - Bắc Giang	Lục Ngạn - Bắc Giang	Đại học	Khuyến Nông	Khuyến Nông			
31	Lò Văn Tuyền	03/01/1993	Nam	Thái	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Phát triển nông thôn	Phát triển nông thôn	Dân tộc thiểu số		
32	Lương Thị Tuyết	09/10/1993	Nữ	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Khuyến nông	Khuyến nông	Dân tộc thiểu số		
33	Nguyễn Thanh Việt	19/4/1992	Nam	Kinh	Gia Khánh - Ninh Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế nông nghiệp			
34	Tân A Xía	28/6/1991	Nữ	Dao	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Bảo vệ thực vật	Bảo vệ thực vật	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
35	Sin Hồ - Lai Châu	27/10/1989	Nam	Mông	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Quản lý Đất đai	Quản lý Đất đai	Dân tộc thiểu số		
XVIII Lĩnh vực công thương													
1	Nguyễn Thị Thúy An	27/12/1993	Nữ	Kinh	Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh du lịch			
2	Cao Minh Chung	19/8/1988	Nam	Kinh	Tĩnh Gia - Thanh Hóa	Tĩnh Gia - Thanh Hóa	Tam Đường - Lai Châu	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			
3	Triệu Thị Kim Chung	02/02/1992	Nữ	Kinh	Nam Trực - Nam Định	Nam Trực - Nam Định	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán			
4	Nguyễn Thiện Cương	18/01/1991	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			
5	Nguyễn Duy Cường	21/10/1993	Nam	Kinh	Vũ Thư - Thái bình	Vũ Thư - Thanh Bình	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
6	Nguyễn Mạnh Cường	05/07/1992	Nam	Kinh	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Ngân hàng			
7	Hà Thị Diệp	13/02/1989	Nữ	Thái	Quan Hóa - Thanh Hóa	Quan Hóa - Thanh Hóa	Quan Hóa - Thanh Hóa	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
8	Nguyễn Thị Định	10/12/1989	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
9	Nguyễn Thị Dung	20/11/1989	Nữ	Kinh	Tiền Hải - Thái Bình	Điện Biên - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
10	Nguyễn Thùy Dương	07/12/1993	Nữ	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	TP Lai Châu - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			
11	Ngô Thị Duyên	22/10/1991	Nữ	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Ý Yên - Nam Định	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
12	Đoàn Lệ Giang	20/9/1993	Nữ	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Tùa Chùa - Điện Biên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán			
13	Chèo Thu Hà	03/3/1990	Nữ	Dao	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
14	Vũ Thị Hải Hà	19/8/1991	Nữ	Kinh	Đồng Hưng - Thái Bình	Sào San	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
15	Cao Thanh Hải	18/9/1991	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Mường Lay - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Ngân hàng			
16	Đỗ Mạnh Hải	24/3/1993	Nam	Kinh	Bình Lục - Hà Nam	Sa Pa - Lào Cai	Sa Pa - Lào Cai	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
17	Mai Thị Mỹ Hạnh	07/7/1991	Nữ	Kinh	Hải Hậu - Nam Định	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Thương mại quốc tế			
18	Lê Thị Thanh Hiền	21/10/1990	Nữ	Kinh	Nga Sơn - Thanh Hóa	Nga Sơn - Thanh Hóa	Nga Sơn - Thanh Hóa	Đại học	Kế toán	Kế toán			
19	Nguyễn Thị Hiền	18/8/1993	Nữ	Kinh	Tiền Hải - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Marketing			
20	Trần Thị Thu Hiền	15/12/1990	Nữ	Kinh	Xuân Trường - Nam Định	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
21	Nguyễn Trung Hiếu	20/11/1991	Nam	Kinh	Mỹ Đức - Hà Nội	Thành phố Lào Cai - Lào Cai	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
22	Đặng Thị Ngọc Hoa	23/02/1992	Nữ	Kinh	Quế Võ - Bắc Ninh	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp			
23	Lê Thị Phương Hoa	07/02/1993	Nữ	Kinh	Thường Tín - Hà Nội	Cam Đường - Lào Cai	Tp Lào Cai - Lào Cai	Đại học	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Gông nghệ hóa vô cơ - Điện hóa			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
24	Nguyễn Thị Hoa	20/12/1987	Nữ	Kinh	Tiền Hải - Thái Bình	Tiền Hải - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Công nghệ kỹ thuật hóa học			
25	Nguyễn Thị Huệ	20/9/1988	Nữ	Kinh	Vũ Thư - Thái Bình	Vũ Thư - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
26	Bùi Thu Hương	27/4/1992	Nữ	Kinh	Thanh Miện - Hải Dương	Sin Hồ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao đẳng	Kế Toán	Kế toán			
27	Trần Thị Hương	03/10/1988	Nữ	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			
28	Nguyễn Ngọc Huyền	04/11/1992	Nữ	Kinh	Sóc Sơn - Hà Nội	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
29	Lê Thị Lan	04/10/1989	Nữ	Kinh	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Đại học	Kế toán	Kế toán			
30	Khuất Văn Lê	13/6/1991	Nam	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
31	Trần Mạnh Linh	25/02/1987	Nam	Kinh	Nghi Lộc - Nghệ An	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kinh tế và Thương mại quốc tế	Kinh tế và Thương mại quốc tế			
32	Hoàng Đức Lợi	24/02/1987	Nam	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Ý Yên - Nam Định	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Quản lý kinh doanh	Quản lý doanh nghiệp			
33	Vũ Đình Mạnh	21/8/1982	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán			
34	Dương Đức Mạnh	26/8/1988	Nữ	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Tp Điện Biên - tỉnh Điện Biên	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính ngân hàng			
35	Nguyễn Thị Nga	26/12/1991	Nữ	Kinh	Yên Thành - Nghệ An	Yên Thành - Nghệ An	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
36	Đỗ Văn Nghĩa	20/02/1988	Nam	Kinh	Hương Sơn - Lào Cai	Mường Khương - Lào Cai	Mường Khương - Lào Cai	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			
37	Nguyễn Hồng Ngọc	08/9/1993	Nữ	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	Sin Hồ - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Dân tộc thiểu số		
38	Nguyễn Hồng Nhung	11/3/1991	Nữ	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
39	Nguyễn Thị Phương	17/10/1993	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán			
40	Lò Văn Quán	21/3/1990	Nam	Thái	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Dân tộc thiểu số		
41	Đặng Thị Quyên	26/7/1989	Nữ	Kinh	Ứng Hòa - Hà Nội	Ứng Hòa - Hà Nội	Ứng Hòa - Hà Nội	Đại học	Hóa học	Hóa học			
42	Bùi Hữu Quyền	21/3/1992	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Đại học	Quản lý công nghiệp	Quản lý công nghiệp			
43	Vương Cao Sơn	13/09/1989	Nam	Mông	Thuận Châu - Sơn La	Thuận Châu - Sơn La	Thuận Châu - Sơn La	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Dân tộc thiểu số		
44	Lê Thanh Tâm	30/06/1990	Nữ	Kinh	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
45	Vũ Ngọc Thanh	01/8/1991	Nam	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản lý kinh doanh tổng hợp			
46	Nguyễn Thị Hoài Thu	31/08/1989	Nữ	Kinh	Vụ Bảo - Nam Định	Điện Biên - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			
47	Triệu Văn Thường	15/01/1990	Nam	Kinh	Kim Sơn - Ninh Bình	Kim Sơn - Ninh Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			

		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
	48	Nguyễn Thị Thủy	07/9/1993	Nữ	Kinh	Hoàng Hóa - Thanh Hóa	Hoàng Hóa - Thanh Hóa	Hoàng Hóa - Thanh Hóa	Cao đẳng	Kế toán			
49	Phí Thị Thủy	17/10/1989	Nữ	Kinh	Thạch Thất - Hà Nội	Thạch Thất - Hà Nội	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp			
50	Trương Thị Thủy	01/4/1989	Nữ	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Lý Nhân - Hà Nam	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
51	Nguyễn Văn Trung	22/7/1989	Nam	Kinh	Thanh Oai - Hà Nội	Thanh Oai - Hà Nội	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
52	Nguyễn Anh Tuấn	29/10/1991	Nam	Kinh	Thạch Hà - Hà Tĩnh	Thạch Hà - Hà Tĩnh	Thạch Hà - Hà Tĩnh	Đại học	Kế Toán	Kế toán			
53	Lò Thanh Tuấn	11/02/1989	Nam	Hà Nhi	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Kế Toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
54	Mùng Văn Tuấn	01/10/1992	Nam	Giấy	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Thương mại Quốc tế	Dân tộc thiểu số		
55	Nguyễn Văn Tuấn	07/02/1988	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Hóa học	Hóa phân tích			
XIX	Lĩnh vực xây dựng												
1	Bùi Văn Anh	10/3/1990	Nam	Kinh	Kiên Xương - Thái Bình	Bình Định	Kiến Xương - Thái Bình	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Xây dựng công trình			
2	Đoàn Tuấn Anh	05/7/1990	Nam	Kinh	Ứng Hòa - Hà Nội	Ứng Hòa - Hà Nội	Ứng Hòa - Hà Nội	Đại học	Kinh tế xây dựng	Kinh tế xây dựng			
3	Nguyễn Cảnh Tuấn Anh	01/11/1991	Nam	Kinh	Thanh Chương - Nghệ An	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Xây dựng dân dụng và công nghiệp			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
	Nguyễn Văn Bốn	01/01/1988	Nam	Kinh	Mỹ Đức - Hà Nội	Mỹ Đức - Hà Nội	Mỹ Đức - Hà Nội	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Xây dựng cầu đường			
5	Lò Nguyễn Hải Chà	20/5/1988	Nam	Thái	Văn Lâm - Hưng Yên	Điện Biên - Điện Biên	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Xây dựng công trình	Xây dựng công trình	Dân tộc thiểu số		
6	Giàng Xuân Cường	07/12/1984	Nam	Phù Lá	Mường Khương - Lào Cai	Mường Khương - Lào Cai	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Xây dựng công trình	Xây dựng công trình	Dân tộc thiểu số		
7	Lý Mạnh Cường	27/4/1988	Nam	Kinh	Hung Hà - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp			
8	Nguyễn Xuân Đức	05/9/1992	Nam	Kinh	Yên Bình - Yên Bái	Văn Yên - Yên Bái	Văn Yên - Yên Bái	Đại học	Kinh tế xây dựng	Kinh tế xây dựng công trình giao thông			
9	Nguyễn Văn Dũng	12/4/1990	Nam	Kinh	Giao Thủy - Nam Định	Thần Uyên - Lai Châu	Thần Uyên - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật xây dựng			
10	Phạm Quang Dũng	05/9/1991	Nam	Kinh	Vũ Thư - Thái Bình	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Xây dựng dân dụng và công nghiệp			
11	Vũ Văn Dũng	06/7/1987	Nam	Kinh	Gia Lộc - Hải Dương	Gia Lộc - Hải Dương	Gia Lộc - Hải Dương	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng			
12	Nguyễn Văn Dương	11/03/1983	Nam	Kinh	Kim Sơn - Ninh Bình	Kim Sơn - Ninh Bình	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Xây dựng Cầu đường bộ	Xây dựng Cầu - Đường bộ			
13	Phạm Kiên Giang	15/11/1986	Nam	Kinh	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng			
14	Trần Hồng Hải	22/7/1991	Nam	Kinh	Hung Hà - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng	Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng			
15	Vũ Trung Hán	02/04/1979	Nam	Kinh	Nghi Xuân - Hà Tĩnh	Phổ Yên - Bắc Hà	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Xây dựng công trình			
16	Hoàng Thị Hằng	07/11/1989	Nữ	Kinh	Thanh Hà - Hải Dương	Thanh Hà - Hải Dương	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế xây dựng			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
17	Vũ Thị Hiền	30/11/1993	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	Đại học	Kinh tế	Kinh tế xây dựng			
18	Nguyễn Quang Hiệp	27/7/1990	Nam	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Xây dựng	Kỹ thuật xây dựng			
19	Bùi Quang Hùng	26/10/1988	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Bệnh viện Mường Lay	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Kỹ thuật Công trình xây dựng I			
20	Chu Việt Hùng	13/01/1989	Nam	Kinh	Bình Lục - Hà Nam	Bình Lục - Hà Nam	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Công nghệ Vật liệu xây dựng	Công nghệ Vật liệu xây dựng			
21	Ngô Khắc Hưng	30/4/1987	Nam	Kinh	Nông Cống - Thanh Hóa	Nông Cống - Thanh Hóa	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Xây dựng cầu đường	Xây dựng cầu đường			
22	Trần Văn Hưng	26/02/1991	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Kết cấu xây dựng			
23	Nguyễn Văn Hường	11/02/1986	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Đại học	Kinh tế	Quản lý kinh tế			
24	Vũ Thị Lành	05/3/1989	Nữ	Kinh	Tiên Lãng - Hải Phòng	Tiên Lãng - Hải Phòng	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Thẩm định giá			
25	Lê Thành Luân	01/9/1986	Nam	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Con bệnh binh		
26	Nguyễn Hữu Lương	01/05/1991	Nam	Kinh	Thạch Hà - Hà Tĩnh	Thạch Hà - Hà Tĩnh	Tp Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Xây dựng dân dụng - công nghiệp	Xây dựng dân dụng - công nghiệp	Con thương binh		
27	Trần Thị Lý	13/5/1993	Nữ	Kinh	Thanh Chương - Nghệ An	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế			
28	Tô Văn Mạnh	30/3/1987	Nam	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Đại học	Công nghệ Vật liệu xây dựng	Công nghệ Vật liệu xây dựng			
29	Đinh Ngọc Minh	10/5/1987	Nam	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Thân Uyên - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Xây dựng Cầu đường	Xây dựng Cầu đường			
30	Đào Duy Nam	11/9/1988	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
31	Đào Thị Hồng Nhung	13/11/1990	Nữ	Kinh	Tam Dương - Vĩnh Phúc	Tam Dương - Vĩnh Phúc	Tam Dương - Vĩnh Phúc	Đại học	Kinh tế	Quản lý kinh tế			
32	Nguyễn Thị Cẩm	04/7/1993	Nữ	Kinh	Hung Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế			
33	Trần Văn Phát	09/08/1988	Nam	Kinh	Hung Hà - Thái Bình	Hung Hà - Thái Bình	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Xây dựng	Xây dựng dân dụng - công nghiệp			
34	Nguyễn Thị Bích Phương	14/01/1993	Nữ	Kinh	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Đại học	Kinh tế	Kinh tế			
35	Phạm Thị Phương	19/10/1989	Nữ	Kinh	Giao Thủy - Nam Định	Mường Lay - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng			
36	Đỗ Hồng Quân	22/10/1992	Nam	Kinh	Thành phố Yên Bái - Yên Bái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Tin học xây dựng			
37	Nguyễn Đức Quang	20/9/1978	Nam	Kinh	Hạ Hòa - Phú Thọ	Sông Lô - Vĩnh Phúc	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Xây dựng công trình	Quản nhân xuất ngũ		
38	Lương Anh Quý	17/9/1990	Nam	Thái	Tân Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Xây dựng dân dụng - công nghiệp	Xây dựng dân dụng - công nghiệp	Dân tộc thiểu số		
39	Đào Ngọc Quyết	29/4/1993	Nam	Tày	Xuân Trường - Nam Định	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Kinh tế xây dựng	Kinh tế xây dựng công trình giao thông	Dân tộc thiểu số		
40	Lưu Xuân Quỳnh	01/02/1984	Nam	Kinh	Bảo Yên - Lào Cai	Bảo Yên - Lào Cai	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Xây dựng Cầu hầm	Xây dựng Cầu hầm	Con người hoạt động kháng chiến nhiệm chất độc hóa học		
41	Nguyễn Ngọc Chu Quỳnh	06/06/1992	Nam	Kinh	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Kinh Tế	Kinh tế phát triển			
42	Sông A Sạ	16/10/1981	Nam	Kinh	Mai Sơn - Sơn La	Mai Sơn - Sơn La	Mai Sơn - Sơn La	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Xây dựng dân dụng và công nghiệp			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
43	Kim Ngọc Thăng	07/11/1991	Nam	Kinh	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Đại học	Quy hoạch đô thị	Quy hoạch vùng và đô thị			
44	Vũ Hồng Thảo	26/10/1987	Nữ	Kinh	Yên Dũng - Bắc Giang	Thành phố Thái Nguyên - Thái Nguyên	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Con bệnh binh		
45	Đỗ Minh Thư	13/07/1993	Nữ	Kinh	Hoa Lư - Ninh Bình	Phong Thổ - Tp Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế			
46	Nguyễn Văn Tiến	28/7/1986	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng			
47	Trần Văn Triệu	15/04/1988	Nam	Kinh	Vụ Bảo - Nam Định	Vụ Bảo - Nam Định	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Xây dựng Cầu đường	Xây dựng Cầu đường			
48	Đỗ Văn Trinh	30/7/1989	Nam	Kinh	Thọ Xuân - Thanh Hóa	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Đại học	Kinh tế	Kinh tế			
49	Ly A Tú	07/4/1989	Nam	Mông	Thuận Châu - Sơn La	Thuận Châu - Sơn La	Thuận Châu - Sơn La	Đại học	Quy hoạch đô thị	Quy hoạch vùng và đô thị	Dân tộc thiểu số		
50	Phạm Văn Tuấn	06/01/1987	Nam	Kinh	Nghi Lộc - Nghệ An	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Xây dựng dân dụng và công nghiệp			
51	Nguyễn Hải Văn	16/11/1990	Nữ	Kinh	Ứng Hòa - Hà Nội	Điện Biên - Điện Biên	TP Điện Biên phủ - Điện Biên	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng			
XX	Lĩnh vực Giao thông												
1	Nguyễn Việt Anh	16/10/1987	Nam	Kinh	Xuân Thủy - Nam Định	Văn Chân - Yên Bái	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Xây dựng Cầu - Đường bộ			
2	Nguyễn Ngọc Ánh	07/10/1988	Nam	Kinh	Vũ Thư - Thái Bình	Vũ Thư - Thái Bình	Vũ Thư - Thái Bình	Thạc sĩ	Quản lý đô thị và công trình	Quản lý đô thị và công trình	Con bệnh binh		
3	Vũ Viết Bình	20/12/1983	Nam	Kinh	Vĩnh Bảo - Hải Phòng	Vĩnh Bảo - Hải Phòng	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Xây dựng cầu đường	Công trình giao thông thành phố			
4	Vũ Đình Đức	06/6/1986	Nam	Kinh	Nghĩa Hưng - Nam Định	Nghĩa Hưng - Nam Định	Nghĩa Hưng - Nam Định	Đại học	Xây dựng	Cầu đường			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
5	Đoàn Thu Hà	18/4/1993	Nữ	Kinh	Hương Khê - Hà Tĩnh	TP Lai Châu - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			
6	Mai Thế Huân	22/8/1982	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Đại học	Xây dựng Cầu - Đường	Xây dựng Cầu - Đường bộ			
7	Nguyễn Văn Hưng	01/6/1990	Nam	Kinh	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Xây dựng Cầu - Đường bộ			
8	Đỗ Văn Lực	29/01/1991	Nam	Kinh	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông			
9	Nguyễn Xuân Nghĩa	04/9/1989	Nam	Kinh	Phú Xuyên - Hà Nội	Phú Xuyên - Hà Nội	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Xây dựng Cầu - Đường bộ			
10	Nguyễn Hữu Nguyên	19/9/1977	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Xây dựng Cầu đường	Xây dựng Cầu - Đường bộ			
11	Vừa A Nhia	23/10/1990	Nam	Mông	Thuận Châu - Sơn La	Thuận Châu - Sơn La	Thuận Châu - Sơn La	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Xây dựng cầu đường bộ	Con liệt sỹ, Dân tộc thiểu số		
12	Lê Văn Ninh	15/02/1986	Nam	Kinh	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Đại học	Xây dựng Cầu - Đường	Xây dựng Cầu - Đường bộ	Con bệnh binh		
13	Nguyễn Đức Phong	12/11/1983	Nam	Kinh	Thanh Ba - Phú Thọ	Sơn Tây - Hà Nội	Vĩnh Yên - Vĩnh Phúc	Đại học	Xây dựng Cầu đường	Xây dựng Cầu - Đường bộ			
14	Nguyễn Văn Phước	14/4/1982	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Chi Linh - Hải Dương	Chi Linh - Hải Dương	Đại học	Xây dựng Cầu - Đường bộ	Xây dựng Cầu - Đường bộ			
15	Vũ Văn Phương	16/8/1987	Nam	Giáy	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Xây dựng Cầu - Đường	Xây dựng Cầu - Đường bộ	Dân tộc thiểu số		
16	Nguyễn Văn Sáng	06/10/1987	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Đại học	Công nghệ kỹ thuật giao thông	Xây dựng cầu đường bộ			
17	Đào Ngọc Sơn	12/11/1982	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Xây dựng cầu đường	Xây dựng Cầu - đường bộ	Dân tộc thiểu số		
18	Lã Thanh Sơn	08/8/1990	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Văn Yên - Yên Bái	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Cầu đường			
19	Vũ Thanh Sơn	23/01/1984	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Yên Châu - Sơn La	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Xây dựng cầu đường	Xây dựng Cầu - Đường bộ			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
20	Nguyễn Xuân Thành	02/03/1987	Nam	Kinh	Yên Khánh - Ninh Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Xây dựng Cầu - Đường bộ			
21	Lê Khả Thu	01/3/1990	Nam	Kinh	Nam Sách - Hải Dương	Nam Sách - Hải Dương	Nam Sách - Hải Dương	Đại học	Xây dựng Cầu - Đường	Xây dựng Cầu - Đường sắt			
22	Hồ Hữu Thức	17/8/1985	Nam	Kinh	Lệ Thủy - Quảng Bình	Lệ Thủy - Quảng Bình	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Xây dựng Cầu - Đường bộ			
23	Đặng Văn Thương	07/9/1988	Nam	Kinh	Mỹ Đức - Hà Nội	Mỹ Đức - Hà Nội	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Xây dựng Cầu - Đường	Cầu - Đường sắt			
24	Nguyễn Văn Tiến	13/1/1983	Nam	Kinh	Thường Tín - Hà Nội	Thường Tín - Hà Nội	Thường Tín - Hà Nội	Đại học	Xây dựng Cầu - Đường bộ	Xây dựng Cầu - Đường bộ			
25	Dương Văn Toàn	01/02/1989	Nam	Kinh	Vĩnh Lạc - Vĩnh Phúc	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Công nghệ kỹ thuật giao thông	Xây dựng cầu đường bộ			
26	Trần Ngọc Trang	11/01/1989	Nam	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Đại học	Xây dựng Cầu - Đường	Địa kỹ thuật công trình giao thông			
27	Đào Huy Vinh	19/07/1984	Nam	Kinh	Triệu Sơn - Thanh Hóa	Triệu Sơn - Thanh Hóa	Triệu Sơn - Thanh Hóa	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Xây dựng Cầu - Đường bộ			
28	Hoàng Trọng Vũ	19/8/1990	Nam	Kinh	Tiên Lữ - Hưng Yên	Bảo Thắng - Lào Cai	Thành phố Lào Cai - Lào Cai	Đại học	Công nghệ kỹ thuật giao thông	Xây dựng cầu đường bộ			
XXI	Lĩnh vực Kế hoạch												
1	Nguyễn Vũ Tuấn Anh	08/02/1986	Nam	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Ý Yên - Nam Định	Ý Yên - Nam Định	Đại học	Xây dựng Cầu - Đường	Xây dựng công trình Cầu - Đường			
2	Trần Quang Anh	26/4/1989	Nam	Kinh	Quảng Xương - Thanh Hóa	Quảng Xương - Thanh Hóa	Quảng Xương - Thanh Hóa	Đại học	Kỹ thuật công trình	Kỹ thuật công trình			
3	Phạm Văn Chính	08/8/1981	Nam	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Ý Yên - Nam Định	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng			
4	Chu Thành Chung	22/12/1986	Nam	Kinh	Bình Lục - Hà Nam	Mường Lay - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Ngân hàng	Ngân hàng			
5	Phạm Thế Cường	24/4/1981	Nam	Kinh	Nghĩa Hưng - Nam Định	Nghĩa Hưng - Nam Định	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Xây dựng dân dụng công nghiệp	Xây dựng dân dụng công nghiệp			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
6	Nguyễn Cố Đại	02/9/1988	Nam	Tày	Na Hàng - Tuyên Quang	Na Hàng - Tuyên Quang	Yên Sơn - Tuyên Quang	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng	Dân tộc thiểu số		
7	Nguyễn Văn Đăng	22/10/1987	Nam	Kinh	Tiền Hải - Thái Bình	Tiền Hải - Thái Bình	Tiền Hải - Thái Bình	Đại học	Xây dựng dân dụng - công nghiệp	Xây dựng dân dụng - công nghiệp	Con thương binh		
8	Hạng A Dế	23/6/1987	Nam	Mông	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật xây dựng	Dân tộc thiểu số		
9	Quách Thị Tùng Diệp	01/11/1991	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp			
10	Khoảng Văn Đồng	08/11/1988	Nam	Thái	Mường Lay - Điện Biên	Mường Lay - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật xây dựng	Dân tộc thiểu số		
11	Vũ Thế Dũng	04/11/1990	Nam	Kinh	Yên Khánh - Ninh Bình	Tân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp			
12	Lù Văn Ê	01/02/1989	Nam	Giáy	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Dân tộc thiểu số		
13	Đặng Thế Hiền	08/3/1993	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Xây dựng cầu đường			
14	Đặng Xuân Hiệp	27/11/1990	Nam	Kinh	Hoàng Hóa - Thanh Hóa	Hoàng Hóa - Thanh Hóa	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			
15	Lê Sỹ Hoan	10/8/1982	Nam	Kinh	Hoàng Hóa - Thanh Hóa	Hoàng Hóa - Thanh Hóa	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Xây dựng công trình	Xây dựng công trình			
16	Hoàng Công Hoàn	16/10/1989	Nam	Kinh	Hung Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp			
17	Nguyễn Viết Học	01/3/1990	Nam	Kinh	Xuân Trường - Nam Định	Xuân Trường - Nam Định	Xuân Trường - Nam Định	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Kỹ thuật Công trình xây dựng			
18	Trương Đăng Hội	12/6/1985	Nam	Kinh	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Đại học	Kế toán	Kế toán			
19	Vũ Thị Hợp	08/11/1992	Nữ	Kinh	Mường Khương - Lào Cai	Văn Chấn - Yên Bái	Mường Khương - Lào Cai	Đại học	Kinh tế	Kế hoạch phát triển			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
20	Phạm Văn Tuấn	15/8/1985	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp			
21	Đường Kim Huy	27/9/1984	Nam	Dao	Lập Yên - Phú Thọ	Lập Yên - Phú Thọ	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Xây dựng Công trình	Xây dựng Công trình	Dân tộc thiểu số		
22	Nguyễn Quốc Khánh	26/5/1991	Nam	Kinh	Đồng Hưng - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình dân dụng và công nghiệp			
23	Đặng Tiến Lâm	02/3/1989	Nam	Dao	Sin Hồ - Sin Hồ	Sin Hồ - Sin Hồ	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Xây dựng Cầu - Đường	Xây dựng Cầu - Đường bộ	Dân tộc thiểu số		
24	Hoàng Công Tuấn Linh	14/02/1992	Nam	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế phát triển			
25	Nguyễn Diệu Linh	05/12/1993	Nữ	Kinh	Tiên Lãng - Hải Phòng	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính quốc tế			
26	Nguyễn Văn Lượng	23/7/1987	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp			
27	Ngô Quốc Mạnh	09/05/1989	Nam	Kinh	Tp Thái Nguyên - Thái Nguyên	Tp Thái Nguyên - Thái Nguyên	Tp Thái Nguyên - Thái Nguyên	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Xây dựng dân dụng - công nghiệp			
28	Trần Đình Nam	04/10/1985	Nam	Kinh	Vụ Bảo - Nam Định	Vụ Bảo - Nam Định	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Xây dựng Công trình	Xây dựng công trình			
29	Nguyễn Hồng Ngọc	21/10/1992	Nam	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thuận Châu - Sơn La	Thuận Châu - Sơn La	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Ngân hàng			
30	Lý Thế Nguyên	08/01/1987	Nam	Dao	Yên Sơn - Tuyên Quang	Yên Sơn - Tuyên Quang	Yên Sơn - Tuyên Quang	Đại học	Kỹ sư xây dựng	Xây dựng công trình	Dân tộc thiểu số		
31	Nguyễn Đăng Phiêu	26/10/1982	Nam	Kinh	Quế Võ - Bắc Ninh	Quế Võ - Bắc Ninh	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Kỹ thuật Công trình xây dựng			
32	Trần Văn Tân	10/9/1990	Nam	Kinh	Hà Trung - Thanh Hóa	Hà Trung - Thanh Hóa	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng			
33	Mai Văn Thắng	15/8/1987	Nam	Kinh	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Xây dựng Cầu - Đường	Cầu - Đường bộ			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
34	Vàng Văn Thiện	20/4/1992	Nam	Thái	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Xây dựng công trình giao thông	Dân tộc thiểu số		
35	Khiết Thị Thanh Thương	10/7/1991	Nữ	Kinh	Vũ Thư - Thái Bình	Vũ Thư - Thái Bình	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán - Kiểm toán			
36	Nguyễn Văn Tiến	10/01/1978	Nam	Kinh	Ứng Hòa - Hà Nội	Ứng Hòa - Hà Nội	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Xây dựng công trình	Con thương binh		
37	Tổng Duy Tiến	25/3/1990	Nam	Thái	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật xây dựng	Dân tộc thiểu số		
38	Võ Quang Toàn	03/10/1987	Nam	Kinh	Thạch Hà - Hà Tĩnh	Thạch Hà - Hà Tĩnh	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Kỹ thuật công trình xây dựng			
39	Đình Thanh Tuấn	28/02/1992	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Xây dựng công trình giao thông			
40	Nguyễn Văn Tùng	13/02/1986	Nam	Kinh	Kim Bảng - Hà Nam	Kim Bảng - Hà Nam	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng (Cấp thoát nước)	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng (Cấp thoát nước)			
41	Trần Thanh Tùng	02/7/1991	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Kỹ thuật Công trình giao thông			
42	Đồng Văn Việt	28/07/1973	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kỹ thuật Công trình xây dựng	Xây dựng công trình	Dân tộc thiểu số Con thương binh		
XII	Lĩnh vực tài chính												
1	Đoàn Ngọc Anh	26/10/1984	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thuận Châu - Sơn La	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
2	Nguyễn Thị Hải Anh	25/9/1993	Nữ	Kinh	Hải Hậu - Nam Định	Mường Tè - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kiểm toán	Con thương binh		
3	Nguyễn Việt Anh	18/10/1993	Nữ	Kinh	Vũ Thư - Thái Bình	Điện Biên	Thanh Xương - Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán			
4	Nguyễn Thị Anh	11/9/1992	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Cao đẳng	Tài chính ngân hàng	Kế Toán ngân hàng			
5	Nguyễn Thị Lan Anh	22/9/1992	Nữ	Kinh	Sơn Tây - Hà Nội	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			

TT	Họ và tên	Ngày, Tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
6	Phạm Thị Ngọc Anh	01/11/1990	Nữ	Tày	Văn Chấn - Yên Bái	Văn Chấn - Yên Bái	Trạm Tầu - Yên Bái	Cao Đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
7	Trần Thị Anh	07/11/1990	Nữ	Kinh	Hung Hà - Thái Bình	Mường Lay - Điện Biên	Nậm Nhùn - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp			
8	Ngô Thị Bích	06/6/1987	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Văn Chấn - Yên Bái	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh			
9	Phạm Thị Bích	04/10/1989	Nữ	Kinh	Vĩnh Bảo - Hải Phòng	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán - Kiểm toán			
10	Nguyễn Thị Biên	02/3/1989	Nữ	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
11	Đỗ Thị Chi	27/3/1993	Nữ	Kinh	Hung Hà - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán			
12	Nguyễn Thị Kim Chi	12/12/1989	Nữ	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
13	Đoàn Văn Chính	02/7/1989	Nam	Kinh	Nghĩa Hưng - Nam Định	Nghĩa Hưng - Nam Định	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính			
14	Dương Văn Chức	05/9/1992	Nam	Kinh	Yên Thế - Bắc Giang	Yên Thế - Bắc Giang	Yên Thế - Bắc Giang	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
15	Lương Thị Chung	03/01/1992	Nữ	Thái	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
16	Bùi Thị Chuyển	23/07/1990	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kế toán	Tài chính - Kế toán			
17	Phạm Văn Công	26/09/1989	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Tuần Giáo - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
18	Vừ A Cu	06/07/1992	Nam	Mông	Mù Căng Chải - Yên Bái	Mù Căng Chải - Yên Bái	Mù Căng Chải - Yên Bái	Cao Đẳng	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
19	Đào Thị Thu Hiền	11/02/1993	Nữ	Kinh	Yên Khánh - Ninh Bình	Yên Khánh - Ninh Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao Đẳng	Kế toán	Kế toán			
20	Nguyễn Thị Kim Cúc	28/10/1992	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Cao Đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính ngân hàng			
21	Lê Đức Cường	30/12/1990	Nam	Kinh	Nam Đàn - Nghệ An	Nam Đàn - Nghệ An	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao Đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
22	Nguyễn Mạnh Cường	26/4/1989	Nam	Kinh	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Kinh doanh chứng khoán			
23	Hoàng Văn Diệp	17/7/1989	Nam	Kinh	Yên Sơn - Tuyên Quang	Yên Sơn - Tuyên Quang	Thành phố Tuyên Quang - Tuyên Quang	Đại học	Kinh tế	Kế hoạch			
24	Giàng Seo Dìn	18/11/1992	Nam	Mông	Bắc Hà - Lào Cai	Bắc Hà - Lào Cai	Sì Ma Cai - Lào Cai	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
25	Nguyễn Thị Đình	02/6/1990	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
26	Giàng A Đình	28/6/1994	Nam	Mông	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Cao Đẳng	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
27	Đình Văn Nhất Định	04/03/1981	Nam	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Ý Yên - Nam Định	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Kế Toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
28	Vũ Thị Đình	12/10/1990	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
29	Nguyễn Minh Dịu	20/8/1992	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp			
30	Nguyễn Thị Dịu	30/3/1983	Nữ	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Duy Tiên - Hà Nam	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp	Con bệnh binh		
31	Nguyễn Bá Đức	01/01/1992	Nam	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Cao đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Tin dụng ngân hàng			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
32	Đỗ Thị Dung	20/8/1991	Nữ	Nùng	Quảng Hòa - Cao Bằng	Điện Biên - Điện Biên	Mường Chà - Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp	Dân tộc thiểu số		
33	Hồ Xuân Dũng	15/7/1985	Nam	Kinh	Quỳnh Lưu - Nghệ An	Quỳnh Lưu - Nghệ An	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Công trình thủy lợi	Công trình thủy lợi			
34	Nguyễn Văn Dũng	01/11/1986	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Sin Hồ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
35	Phạm Phương Dung	26/08/1990	Nữ	Kinh	Tiên Nữ - Hưng Yên	Mường Lay - Lai Châu	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
36	Nguyễn Bá Dương	30/10/1991	Nam	Kinh	Nông Cống - Thanh Hóa	Mường Tè - Lai Châu	Điện Biên - Điện Biên	Cao Đẳng	Kế toán	Kế toán			
37	Đinh Thị Duyên	02/4/1988	Nữ	Kinh	Tam Điệp - Ninh Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
38	Hoàng Thị Duyên	22/7/1989	Nữ	Kinh	Như Thanh - Thanh Hóa	Như Thanh - Thanh Hóa	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
39	Nguyễn Thị Duyên	03/01/1990	Nữ	Kinh	Tam Điệp - Ninh Bình	Tam Điệp - Ninh Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán doanh nghiệp	Kế Toán			
40	Nông Thị Duyên	29/12/1990	Nữ	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
41	Nguyễn Mạnh Giang	21/4/1989	Nam	Kinh	Yên Dũng - Bắc Giang	Thành phố Sơn La - Sơn La	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
42	Trần Thu Giang	04/8/1990	Nữ	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Lý Nhân - Hà Nam	Mường Tè - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán			
43	Hoàng Anh Giáp	04/11/1984	Nam	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Bảo Thắng - Lào Cai	Thành phố Lào Cai - Lào Cai	Đại học	Kế toán	Kế toán			
44	Hoàng Thị Hà	15/8/1988	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Đại học	Kế toán	Kế toán			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
45	Hoàng Thị Ngọc Hà	23/02/1992	Nữ	Kinh	Văn Yên - Yên Bái	Văn Yên - Yên Bái	Si Ma Cai - Lào Cai	Cao đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
46	Nguyễn Ngọc Hà	07/10/1991	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
47	Nguyễn Thị Thu Hà	12/02/1991	Nữ	Kinh	Tam Dương - Vĩnh Phúc	Tam Dương - Vĩnh Phúc	Tam Dương - Vĩnh Phúc	Đại học	Kế toán	Kế toán			
48	Nguyễn Thị Thủy Hà	12/10/1990	Nữ	Kinh	Phủ Xuyên - Hà Nội	Phong Thổ - Lai Châu	TP Nam Định - Nam Định	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
49	Nguyễn Thị Hà	12/01/1988	Nữ	Kinh	Đan Phượng - Hà Nội	Đan Phượng - Hà Nội	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
50	Nguyễn Việt Hà	22/04/1991	Nữ	Kinh	Khoái Châu - Hưng Yên	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
51	Trần Thị Hà	09/11/1992	Nữ	Kinh	Nam Sách - Hải Dương	Nam Sách - Hải Dương	Nam Sách - Hải Dương	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
52	Nguyễn Thị Hải	07/8/1991	Nữ	Kinh	Ninh Giang - Hải Dương	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
53	Nguyễn Văn Hải	25/5/1992	Nam	Kinh	Hải Hậu - Nam Định	Hải Hậu - Nam Định	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
54	Trịnh Thị Hằng	02/02/1990	Nữ	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
55	Mạc Thu Hằng	06/12/1990	Nữ	Kinh	Thủy Nguyên - Hải Phòng	Nguyễn Thủy - Hải Phòng	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế học			
56	Lê Phương Hồng Hạnh	07/8/1991	Nữ	Kinh	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán kiểm toán	Kế toán kiểm toán			
57	Hồ Thị Hiền	03/11/1987	Nữ	Kinh	Quỳnh Lưu - Nghệ An	Quỳnh Lưu - Nghệ An	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế đầu tư			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
58	Phạm Thị Tiên	03/09/1988	Nữ	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế Toán			
59	Mạc An Hòa	24/02/1986	Nam	Nhắng	Tam Đường - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
60	Nguyễn Thị Hòa	10/11/1988	Nữ	Kinh	Việt Yên - Bắc Giang	Việt Yên - Bắc Giang	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
61	Nguyễn Xuân Hòa	28/3/1992	Nam	Kinh	Quảng Xương - Thanh Hóa	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kiểm toán			
62	Nguyễn Thị Hời	01/01/1986	Nữ	Kinh	Thanh Chương - Nghệ An	Thanh Chương - Nghệ An	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
63	Khoảng Thị Hồng	07/12/1991	Nữ	Thái	Mường Lay - Điện Biên	Mường Lay - Điện Biên	Nậm Nhùn - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán - Kiểm toán	Kế toán doanh nghiệp	Dân tộc thiểu số		
64	Nguyễn Thu Hồng	07/10/1991	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính	Tài chính			
65	Vàng Thị Hồng	19/11/1990	Nữ	Giáy	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế	Dân tộc thiểu số		
66	Nguyễn Thị Huệ	07/12/1993	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán			
67	Trần Thị Huệ	05/02/1981	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp	Con bệnh binh		
68	Nguyễn Thị Huệ	26/03/1986	Nữ	Kinh	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Quỳnh Phụ - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
69	Nguyễn Duy Hùng	06/04/1979	Nam	Kinh	Thanh Liêm - Hà Nam	Lai Châu	Tp Điện Biên - tỉnh Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
70	Nguyễn Thu Hương	21/9/1990	Nữ	Kinh	Thanh Miện - Hải Dương	Thành phố Yên Bái - Yên Bái	Thành phố Lào Cai - Lào Cai	Đại học	Kế toán	Kế toán			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
71	Phạm Thị Hương	06/12/1993	Nữ	Kinh	Mường Ảng - Điện Biên	Mường Ảng - Điện Biên	Mường Ảng - Điện Biên	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
72	Lại Thị Hương	08/7/1981	Nữ	Kinh	Khoái Châu - Hưng Yên	Khoái Châu - Hưng Yên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
73	Lê Thị Phương Hương	26/7/1989	Nữ	Kinh	Hoàng Hóa - Thanh Hóa	Hoàng Hóa - Thanh Hóa	Phong Thổ - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán			
74	Nguyễn Thị Hương	20/9/1988	Nữ	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Ý Yên - Nam Định	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
75	Nguyễn Thị Hương	10/7/1991	Nữ	Kinh	Thạch Hà - Hà Tĩnh	Thanh Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
76	Vũ Thị Hương	14/8/1991	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Thanh Uyên - Lai Châu	Thanh Uyên - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tin dụng			
77	Phạm Thị Hương	11/10/1989	Nữ	Kinh	Kiên Xương - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
78	Nguyễn Thanh Huy	04/01/1987	Nam	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Điện Biên - Lai Châu	Điện Biên - tỉnh Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán			
79	Phạm Quang Huy	14/07/1991	Nam	Kinh	Kiên Xương - Thái Bình	Lai Châu	Thanh Bình - Tp Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán			
80	Nguyễn Thị Thu Huyền	20/12/1993	Nữ	Kinh	Xuân Thủy - Nam Định	Thanh Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
81	Đặng Hoàng Lâm	09/01/1990	Nam	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Nghĩa Lộ - Yên Bái	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
82	Nguyễn Tùng Lâm	06/4/1992	Nữ	Kinh	Quế Võ - Bắc Ninh	Quế Võ - Bắc Ninh	Quế Võ - Bắc Ninh	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp	Con thương binh		
83	Hoàng Thị Thùy Liên	04/6/1991	Nữ	Kinh	Nam Trực - Nam Định	Thanh Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
84	Lê Thị Kim Liên	01/3/1988	Nữ	Kinh	Nam Ninh - Nam Định	Lào Cai	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán - Tài chính doanh nghiệp thương mại			
85	Nguyễn Thị Liễu	25/8/1993	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kinh tế	Kinh tế			
86	Chu Thủy Linh	09/5/1992	Nữ	Hà Nhi	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Cao đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
87	Nguyễn Thục Linh	09/9/1993	Nữ	Lô Lô	Vũ Thư - Thái Bình	Mường Lay - Điện Biên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
88	Nguyễn Thị Lộc	10/5/1991	Nữ	Kinh	Diễn Châu - Nghệ An	Diễn Châu - Nghệ An	Diễn Châu - Nghệ An	Đại học	Kế toán	Kế toán			
89	Triệu A Lồng	19/02/1992	Nam	Dao	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
90	Hờ A Lừ	10/5/1989	Nam	Mông	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp	Dân tộc thiểu số		
91	Ngô Thị Lua	21/06/1992	Nữ	Kinh	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Lai Châu	Điện Biên - tỉnh Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán			
92	Nguyễn Văn Lực	08/08/1989	Nam	Kinh	Từ Sơn - Bắc Ninh	Từ Sơn - Bắc Ninh	Từ Sơn - Bắc Ninh	Đại học	Kinh tế	Kinh tế			
93	Trần Thanh Lương	17/7/1992	Nữ	Kinh	Phủ Xuyên - Hà Nội	Phủ Xuyên - Hà Nội	Phủ Xuyên - Hà Nội	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
94	Phạm Thị Luyến	12/02/1987	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
95	Đỗ Thị Tuyết Mai	10/4/1992	Nữ	Kinh	Kim Sơn - Ninh Bình	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
96	Nguyễn Thị Mai	01/5/1991	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
97	Nguyễn Thị Mai	04/5/1985	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Tp Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
98	Trần Thanh Mai	18/02/1991	Nữ	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			
99	Giáp Thị Mai	20/12/1992	Nữ	Kinh	Yên Thành - Nghệ An	Yên Thế - Bắc Giang	Tp Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Ngân hàng			
100	Hoàng Hoàng Mai	11/8/1983	Nữ	Thái	Văn Chấn - Yên Bái	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán tài chính doanh nghiệp thương mại	Dân tộc thiểu số		
101	Lê Thị Ngọc Mai	20/04/1990	Nữ	Kinh	Thanh Miên - Hải Dương	Thân Uyên - Lai Châu	Thân Uyên - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
102	Nguyễn Thị Mai	28/8/1991	Nữ	Kinh	Tam Đường - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
103	Đào Thị Mến	17/6/1989	Nữ	Kinh	Chương Mỹ - Hà Nội	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
104	Vàng Thị Mến	08/7/1991	Nữ	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
105	Chu Thị Minh	08/02/1992	Nữ	Kinh	Bình Lục - Hà Nam	Bình Lục - Hà Nam	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			
106	Lò Văn Minh	24/11/1987	Nam	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
107	Hoàng Thị Trà My	03/4/1984	Nữ	Tây	Trần Yên - Yên Bái	Trần Yên - Yên Bái	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
108	Lèng Thị Năm	30/11/1991	Nữ	Giáy	Tam Đường - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
109	Lê Thị Nga	13/6/1992	Nữ	Kinh	Yên Mô - Ninh Bình	Yên Mô - Ninh Bình	Yên Mô - Ninh Bình	Đại học	Kế toán	Kế toán			
110	Nguyễn Thị Thúy Nga	18/05/1993	Nữ	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
111	Vũ Hằng Nga	10/09/1993	Nữ	Mông	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
112	Nguyễn Thị Nga	27/8/1993	Nữ	Kinh	Tứ Kỳ - Hải Dương	Tứ Kỳ - Hải Dương	Tứ Kỳ - Hải Dương	Đại học	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp			
113	Nguyễn Thị Nga	31/03/1993	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Con thương binh		
114	Nguyễn Thu Ngoan	05/08/1990	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
115	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	07/9/1991	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán				
116	Nguyễn Thị Ngọc	10/12/1993	Nữ	Kinh	Yên Thành - Nghệ An	Yên Thành - Nghệ An	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng thương mại			
117	Nguyễn Thị Ngọc	30/7/1990	Nữ	Kinh	Vũ Thư - Thái Bình	Vũ Thư - Thái Bình	Vũ Thư - Thái Bình	Đại học	Kế toán	Kế toán			
118	Phan Hồng Ngọc	07/7/1993	Nữ	Kinh	Đoan Hùng - Phú Thọ	Mường Lay - Điện Biên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp			
119	Phạm Thị Nguyệt	27/12/1990	Nữ	Kinh	Trực Ninh - Nam Định	Thân Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán - Kiểm toán			
120	Đặng Phương Nhã	28/8/1991	Nam	Kinh	Xuân Trường - Nam Định	Thân Uyên - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
121	Lê Thị Thanh Nhân	22/11/1987	Nữ	Kinh	Nậm Nhùn - Lai Châu	Yên Thành - Nghệ An	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Con thương binh		
122	Lù Văn Nhật	19/4/1993	Nam	Thái	Nậm Nhùn - Lai Châu	Nậm Nhùn - Lai Châu	Nậm Nhùn - Lai Châu	Cao đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
123	Nguyễn Thị Hồng Nhung	17/7/1987	Nữ	Kinh	Ứng Hòa - Hà Nội	Ứng Hòa - Hà Nội	Ứng Hòa - Hà Nội	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
124	Phạm Thị Nhung	14/12/1992	Nữ	Kinh	Vụ Bản - Nam Định	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
125	Dương Thị Oanh	12/12/1987	Nữ	Kinh	Ấn Thi - Hưng Yên	Ấn Thi - Hưng Yên	Nậm Nhùn - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán tài chính	Kế toán tài chính			
126	Lý Thị Kim Oanh	26/9/1993	Nữ	Giáy	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
127	Ngô Thị Thảo Phương	20/9/1990	Nữ	Kinh	Thường Tín - Hà Nội	Sìn Hồ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
128	Nguyễn Thị Hồng Phương	08/3/1992	Nữ	Kinh	Triệu Sơn - Thanh Hóa	Sìn Hồ - Lai Châu	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
129	Phạm Lan Phương	01/11/1990	Nữ	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp			
130	Ta Thị Phương	02/7/1978	Nữ	Kinh	Khoái Châu - Hưng Yên	Khoái Châu - Hưng Yên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
131	Nguyễn Thị Quế	10/11/1991	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
132	Nguyễn Ngọc Qui	14/06/1990	Nam	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Điện Biên - Lai Châu	Điện Biên - tỉnh Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán			
133	Vũ Hồng Quy	14/7/1989	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
134	Nguyễn Mậu Quyết	20/07/1986	Nam	Kinh	Thuận Thành - Bắc Ninh	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
135	Lò Ngọc Quỳnh	24/3/1987	Nam	Thái	Mường Lay - Điện Biên	Mường Lay - Điện Biên	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
136	Phùng Như Quỳnh	01/09/1992	Nữ	Kinh	Phúc Thọ - Hà Nội	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
137	Sùng A Rùa	30/6/1989	Nam	Mông	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Cao đẳng	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Dân tộc thiểu số		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
138	Sùng Văn Sào	19/9/1987	Nam	Mông	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Mù Cang Chải - Yên Bái	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp	Dân tộc thiểu số		
139	Nguyễn Hồng Sơn	05/11/1991	Nam	Kinh	Yên Bình - Yên Bái	Trần Yên - Yên Bái	Yên Bình - Yên Bái	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
140	Tần Thị Súa	24/5/1990	Nữ	Mông	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Cao đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
141	Hồ Thị Tâm	29/5/1991	Nữ	Kinh	Diễn Châu - Nghệ An	Diễn Châu - Nghệ An	Diễn Châu - Nghệ An	Đại học	Tài chính	Tài chính			
142	Lý Thanh Tâm	26/6/1992	Nữ	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
143	Nguyễn Thị Minh Tâm	07/12/1990	Nữ	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
144	Nguyễn Thị Thanh Tâm	26/5/1987	Nữ	Kinh	Tiền Hải - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
145	Phạm Thị Thắm	02/8/1989	Nữ	Kinh	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Kiến Xương - Thái Bình	Đại học	Kế toán	Kế toán - Tài chính doanh nghiệp thương mại			
146	Đỗ Quang Thắng	22/9/1993	Nam	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Cao Đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính ngân hàng			
147	Phùng Thị Thanh	02/9/1990	Nữ	Dao	Quảng Xương - Thanh Hóa	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán - Kiểm toán	Dân tộc thiểu số		
148	Bùi Thanh Thanh	09/9/1991	Nữ	Kinh	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
149	Bùi Bảo Thành	22/9/1991	Nam	Kinh	Uông Bí - Quảng Ninh	Uông Bí - Quảng Ninh	Uông Bí - Quảng Ninh	Đại học	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng			
150	Phạm Văn Thành	02/01/1990	Nam	Kinh	Nam Sách - Hải Dương	Than Uyên - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
151	Nguyễn Thị Hồng Thao	02/8/1992	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Kinh tế	Kinh tế			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
152	Khổng Thị Thảo	18/02/1988	Nữ	Kinh	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
153	Nguyễn Thị Thảo	28/5/1991	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			
154	Tổng Thị Phương Thảo	11/02/1992	Nữ	Kinh	Hương Sơn - Hà Tĩnh	Kim Bôi - Hòa Bình	Lạc Thủy - Hòa Bình	Đại học	Tài chính doanh nghiệp	ĐH Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp			
155	Trương Thị Kim Thảo	29/11/1988	Nữ	Thái	Phong Thổ - Lai Châu	Phong Thổ - Lai Châu	Tp Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
156	Vũ Thị Thoa	21/02/1991	Nữ	Kinh	Tiên Lãng - Hải Phòng	Tiên Lãng - Hải Phòng	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp			
157	Trần Thị Thu	10/10/1992	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
158	Phạm Thị Thuần	05/7/1986	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Nậm Nhùn - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán			
159	Nguyễn Thị Thương	03/05/1990	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Hưng Hà - Thái Bình	Đại học	Kế toán	kế toán			
160	Dương Thị Thủy	12/4/1989	Nữ	Kinh	Vĩnh Yên - Vĩnh Phúc	Vĩnh Yên - Vĩnh Phúc	Vĩnh Yên - Vĩnh Phúc	Đại học	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
161	Nguyễn Thị Thu Thủy	05/4/1990	Nữ	Kinh	Việt Yên - Bắc Giang	Buôn Ma Thuật - Đắk Lắk	Hoàng Mai - Hà Nội	Đại học	Tài chính	Tài chính			
162	Vì Thị Thủy	26/3/1986	Nữ	Kinh	Thanh Ba - Phú Thọ	Thanh Ba - Phú Thọ	Nậm Nhùn - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp			
163	Nguyễn Ngọc Thủy	11/4/1991	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Đông Hưng - Thái Bình	Đại học	Kế toán	Kế toán			
164	Đỗ Thị Thủy	07/12/1986	Nữ	Kinh	Yên Khánh - Ninh Bình	Yên Khánh - Ninh Bình	Yên Khánh - Ninh Bình	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
165	Nguyễn Thị Thanh Thủy	17/7/1992	Nữ	Kinh	Lạc Sơn - Hòa Bình	Lạc Sơn - Hòa Bình	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
166	Nguyễn Thị Thủy	19/6/1990	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Tam Đường - Lai Châu	Tân Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp			
167	Phạm Ngọc Thủy	20/3/1993	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp			
168	Khoảng Thị Thủy	16/4/1992	Nam	Thái	Nậm Nhùn - Lai Châu	Mường Lay - Lai Châu	Nậm Nhùn - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
169	Trần Thị Thủy	05/12/1993	Nữ	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Duy Tiên - Hà Nam	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao Đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			
170	Nguyễn An Thuyền	29/6/1990	Nam	Thái	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Mường Tè - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
171	Mai Đức Tiến	11/5/1990	Nam	Kinh	Thanh Trì - Hà Nội	Mai Châu - Hòa Bình	Sìn Hồ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Con thương binh		
172	Trương Thị Tiến	02/8/1988	Nữ	Kinh	Lộc Hà - Hà Tĩnh	Lộc Hà - Hà Tĩnh	Lộc Hà - Hà Tĩnh	Đại học	Kế toán	Kế toán			
173	Phạm Đức Toàn	23/11/1989	Nam	Kinh	Ý Yên - Nam Định	Điện Biên - Điện Biên	Điện Biên - Điện Biên	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	Con bệnh binh		
174	Đào Kiều Trang	26/10/1993	Nữ	Thái	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Cao Đẳng	Tài chính ngân hàng	Tài chính ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
175	Đào Thị Thu Trang	09/01/1990	Nữ	Kinh	Phú Xuyên - Hà Nội	Phú Xuyên - Hà Nội	Phú Xuyên - Hà Nội	Đại học	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp công nghiệp			
176	Đỗ Hà Trang	18/12/1992	Nữ	Kinh	Thanh Hà - Hải Dương	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Đại học	Kế toán	Kế toán			
177	Nguyễn Thị Trang	23/11/1992	Nữ	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
178	Nguyễn Thị Trang	25/10/1987	Nữ	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Tam Đường	Tp Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán - Tài chính doanh nghiệp thương mại			
179	Nguyễn Thị Trang	08/10/1989	Nữ	Kinh	Văn Giang - Hưng Yên	Văn Giang - Hưng Yên	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
180	Nguyễn Thị Trang	02/5/1990	Nữ	Kinh	Hưng Hà - Thái Bình	Điện Biên - Điện Biên	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
181	Phạm Kiều Trang	28/3/1990	Nữ	Kinh	Đoan Hùng - Phú Thọ	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
182	Trịnh Thùy Trang	28/10/1990	Nữ	Kinh	Lục Yên - Yên Bái	Bảo Yên - Lào Cai	Bảo Yên - Lào Cai	Đại học	Kế toán	Kế toán			
183	Bàn Văn Trỗi	16/9/1987	Nam	Dao	Hàm Yên - Tuyên Quang	Hàm Yên - Tuyên Quang	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	Dân tộc thiểu số		
184	Lý Đình Trung	20/02/1992	Nam	Hà Nhi	Mường Tè - Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán tổng hợp	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
185	Nguyễn Thành Trung	28/01/1991	Nam	Kinh	Lý Nhân - Hà Nam	Lý Nhân - Hà Nam	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao Đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính ngân hàng			
186	Hoàng Minh Trường	15/6/1987	Nam	Thái	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Dân tộc thiểu số		
187	Trần Công Tú	03/9/1990	Nam	Kinh	Giao Thủy - Nam Định	Phong Thổ - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
188	Lê Quốc Tuấn	07/08/1989	Nam	Kinh	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
189	Phạm Minh Tuấn	06/06/1993	Nam	Kinh	Vũ Thư - Thái bình	Lai Châu	Mường Tè - Lai Châu	Cao Đẳng	Kế toán	Kế toán			
190	Nguyễn Thanh Tùng	26/12/1991	Nam	Kinh	Tp Yên Bái - Yên Bái	Mường Tè - Lai Châu	TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng			

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Nơi sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Yêu cầu khác	Ghi chú
191	Dương Thị Tươi	04/7/1991	Nữ	Thái	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Sin Hồ - Lai Châu	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Ngân hàng	Dân tộc thiểu số		
192	Nguyễn Thị Tươi	18/6/1990	Nữ	Kinh	Hung Hà - Thái Bình	Hung Hà - Thái Bình	Nậm Nhùn - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán			
193	Hà Tân Tường	15/6/1985	Nam	Kinh	Đoan Hùng - Phú Thọ	Đoan Hùng - Phú Thọ	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
194	Nguyễn Thị Tuyền	17/9/1991	Nữ	Kinh	Sơn Tây - Hà Tây	Than Uyên - Lai Châu	Than Uyên - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
195	Nguyễn Ngọc Tuyền	01/7/1985	Nam	Kinh	Duy Tiên - Hà Nam	Tam Đường - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
196	Phạm Thị Tú Vân	20/4/1991	Nữ	Kinh	Bồ Trach - Quảng Bình	Bồ Trach - Quảng Bình	Bồ Trach - Quảng Bình	Đại học	Kế toán	Kế toán			
197	Trần Thị Vân	01/9/1990	Nữ	Kinh	Hung Hà - Thái Bình	Hung Hà - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán	Con người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hóa học		
198	Mai Thị Vi	01/8/1985	Nữ	Kinh	Xuân Thủy - Nam Định	Than Uyên - Lai Châu	TP Lai Châu - Lai Châu	Đại học	Kế toán	Kế toán			
199	Nguyễn Thị Vinh	12/4/1993	Nữ	Kinh	Hung Hà - Thái Bình	Hung Hà - Thái Bình	Sin Hồ - Lai Châu	Cao đẳng	Kế toán	Kế toán tổng hợp			
200	Giảng A Vừ	09/3/1990	Nam	Mông	Thuận Châu - Sơn La	Thuận Châu - Sơn La	Huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên	Đại học	Kinh tế	Quản lý kinh tế	Dân tộc thiểu số		
201	Phan Thị Xuân	19/9/1992	Nữ	Kinh	Thái Thụy - Thái Bình	Thái Thụy - Thái Bình	TP Lai Châu - Lai Châu	Cao Đẳng	Kế toán	Kế toán			
202	Đặng Thị Yến	10/8/1990	Nữ	Kinh	Đông Hưng - Thái Bình	Phong Thổ - Lai Châu	Tam Đường - Lai Châu	Đại học	Kế Toán	Kế toán			
203	Lê Thị Yến	10/9/1993	Nữ	Kinh	Tp. Thanh Hóa - Thanh Hóa	Đông Cương - Thanh Hóa	TP Thanh Hóa - Thanh Hóa	Cao Đẳng	Kế toán	Kế toán tổng hợp			